

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

MÁY GIẶT LỒNG NGANG

Trước khi sử dụng sản phẩm, hãy chắc chắn bạn đã đọc 'BIỆN PHÁP AN TOÀN' để có thể sử dụng sản phẩm đúng cách.

Cát hướng dẫn này ở nơi mà người sử dụng có thể dễ dàng tham khảo vào bất kỳ lúc nào.

Bảo hành sản phẩm cũng nằm trong hướng dẫn này.

Sản phẩm được dùng để giặt giũ dành cho **gia đình**, vì vậy chúng tôi không khuyến khích sử dụng sản phẩm cho mục đích **thương mại, thí nghiệm** hoặc **công nghiệp**.



Để biết thêm chi tiết về cách sử dụng, hãy truy cập trang web của LG Electronics hoặc dùng thiết bị thông minh của bạn.

MỤC LỤC

Hướng dẫn này dành cho nhiều loại mẫu máy khác nhau. Vì vậy, hướng dẫn này có thể có một số hình ảnh và nội dung không giống với sản phẩm của bạn.

Cách thức chính để sử dụng sản phẩm này có thể được tìm thấy trong bản in được cung cấp riêng.

Hướng dẫn này có thể thay đổi tùy theo điều kiện của LG Electronics.

BIỆN PHÁP AN TOÀN04

LẮP ĐẶT13

Tên các Bộ phận	13
PHỤ KIỆN.....	14
Lựa chọn Vị trí Lắp đặt.....	15
Tháo bỏ các Bu-lông Cố định.....	15
Lắp đặt Khung Chống Dẫn truyền (Commencer).....	16
Cân bằng.....	16
Lắp đặt các Ghế Chống Trượt.....	17
Kết nối Ống cấp nước.....	18
Lắp đặt Ống xả nước.....	21
Những điều cần biết về nối đất.....	22

SỬ DỤNG MÁY GIẶT23

Những điều cần biết trước khi sử dụng máy giặt.....	23
Xử lý Đồ giặt.....	24
Sử dụng Bột giặt hoặc Nước làm mềm vải.....	25
Giặt.....	26
Chu trình giặt.....	27
Các chức năng Tùy chọn.....	28
Sử dụng Chu trình Giặt.....	29
Sử dụng các Chức năng Tùy chọn.....	38

VỆ SINH45

Vệ sinh Ngăn Xà phòng.....	45
Làm sạch Lồng Giặt.....	45
Vệ sinh Bộ lọc Tuần hoàn Nước.....	46
Vệ sinh Vòng Cao su.....	46
Vệ sinh Lưới Nạp Cấp Nước.....	47
Vệ sinh Lưới Bơm Xả.....	47

Chức năng thông minh49


Sử dụng Chức năng Tag On.....	49
Sử dụng Chức năng Wi-Fi.....	50
Đăng ký Sản phẩm và Cài đặt Wi-Fi.....	50
Chẩn đoán thông minh.....	52


PHỤ KIỆN LẮP ĐẶT BÁN RIÊNG.....	53
NHỮNG VIỆC CẦN KIỂM TRA TRƯỚC KHI BÁO CÁO SỰ CỐ Ở MÁY GIẶT	54
Giải pháp	57
CÁC HIỆN THỊ VỀ CẤP HIỆU SUẤT NĂNG LƯỢNG CỦA MÁY GIẶT	60
BẢO HÀNH SẢN PHẨM.....	60
TIÊU CHUẨN XỬ LÝ KHIẾU NẠI CỦA KHÁCH HÀNG	61
VỀ DỊCH VỤ NGƯỜI TIÊU DÙNG.....	62
Các quyền của người tiêu dùng	62
Trách nhiệm đối với Bảo dưỡng có tính phí (Do khách hàng chi trả)..	62
QUY TRÌNH XỬ LÝ THẢI BỎ CÁC SẢN PHẨM ĐIỆN TỬ KHÔNG CÒN SỬ DỤNG	63
Nếu bạn đã mua một sản phẩm mới	63
Xử lý thải bỏ đơn giản	63


BIỆN PHÁP AN TOÀN

Các dấu hiệu an toàn sau đây được sử dụng để ngăn chặn mọi nguy hiểm bất ngờ hoặc thiệt hại trước thời hạn bằng việc sử dụng sản phẩm một cách an toàn và đúng cách.

Các biện pháp an toàn được phân loại thành 'cảnh báo' và 'thận trọng' và chúng có những ẩn ý sau đây.

 **Biểu tượng** được sử dụng để thu hút sự chú ý của bạn đối với các vật và thao tác có thể gây nguy hiểm. Khi nhìn thấy biểu tượng này, bạn cần phải đọc kỹ và làm theo hướng dẫn để tránh nguy hiểm.

 **Cảnh báo** - Nếu bạn vi phạm chỉ dẫn này, nó có thể gây ra chấn thương nghiêm trọng hoặc tử vong.

 **Thận trọng** - Nếu bạn vi phạm chỉ dẫn này, nó có thể gây ra chấn thương nhẹ hoặc thiệt hại cho sản phẩm.

Thiết bị này phù hợp với tiêu chuẩn hộ gia đình EMIF (hạng B). Nó chủ yếu dành cho việc sử dụng tại hộ gia đình và có thể được sử dụng trong tất cả khu vực.

Thời gian khuyến cáo về sử dụng an toàn: năm năm

Nếu quá thời gian khuyến cáo về sử dụng an toàn thì tai nạn có thể xảy ra do môi trường sử dụng hoặc sản phẩm bị hao mòn. Bạn được khuyến cáo kiểm tra an toàn trong khoảng thời gian khuyến cáo về sử dụng an toàn. (Đây là một dịch vụ tính phí.)

Cảnh báo

Liên quan đến Lắp đặt

Không được lắp đặt sản phẩm gần nguồn nhiệt hay đặt một ngọn nến đang cháy, thuốc lá đang cháy hoặc nhang vòng chống muỗi lên trên sản phẩm.

- Có thể xảy ra cháy hoặc biến dạng sản phẩm.



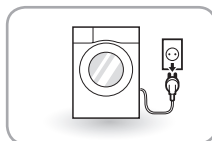
Không được lắp đặt sản phẩm ở nơi tiếp xúc với bong bóng nước hoặc mưa/gió chẳng hạn như bồn tắm.

- Có thể xảy ra cháy hoặc điện giật.
- Ống cao su đóng băng dưới không độ vào mùa đông có thể gây rò rỉ nước.



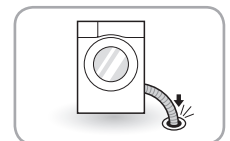
Lắp đặt sản phẩm ở nơi bạn có thể dễ dàng gỡ bỏ phích cắm điện. Khi bạn vệ sinh hoặc không sử dụng sản phẩm trong một thời gian dài, hãy chắc chắn tháo phích cắm điện.

- Có thể xảy ra cháy hoặc điện giật.



Cố định ống thoát nước một cách chắc chắn.

- Nước có thể bắn tung tóe, gây ra điện giật.



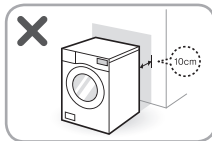
Khi di chuyển hoặc lắp đặt sản phẩm ở một vị trí khác, cần có kỹ sư dịch vụ từ một trung tâm dịch vụ của LG Electronics hỗ trợ lắp đặt và kiểm tra sản phẩm.

- Lắp đặt sản phẩm không đúng cách có thể gây cháy hoặc hỏng sản phẩm.



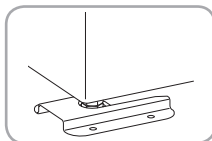
Không được lắp đặt sản phẩm bằng cách đẩy nó sát vào tường.

- Phích cắm điện hoặc dây điện bị hỏng có thể gây cháy hoặc điện giật.



Trong trường hợp máy giặt dẫn điện, để ngăn dẫn điện, hãy tham khảo “Lắp đặt khung chống dẫn điện” và chắc chắn rằng bạn phải lắp đặt khung chống dẫn điện.

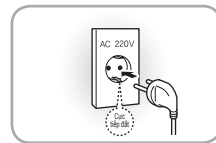
- Điều này có thể gây ra dẫn điện khi sản xuất hoặc thương tích.



Liên quan đến Công suất

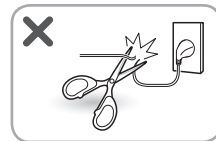
Sản phẩm này chỉ dành cho nguồn điện 220 V. Vì sự an toàn của bạn, trước khi cắm phích điện, hãy chắc chắn đặt nó xuống đất hoặc kết nối nó với một bộ ngắt mạch.

- Trục trục sản phẩm hoặc rò rỉ điện có thể gây ra giật điện.



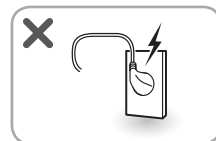
Không được tự ý điều chỉnh dây điện.

- Có thể xảy ra cháy hoặc điện giật.



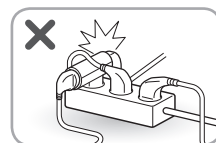
Cắm phích cắm điện sao cho các dây điện hướng ngược xuống.

- Nếu bạn kết nối nó theo hướng ngược lại, một vết cắt vào dây điện có thể gây cháy hoặc giật điện.



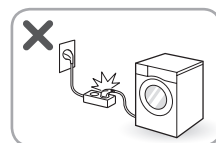
Sử dụng ổ điện riêng cho sản phẩm và không được sử dụng một ổ điện cho nhiều sản phẩm.

- Có thể xảy ra cháy hoặc điện giật.



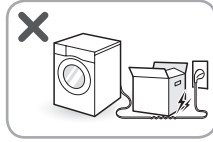
Không được sử dụng ổ điện mở rộng mà phải sử dụng ổ điện riêng cho máy giặt khi bạn kết nối điện.

- Có thể xảy ra cháy hoặc điện giật.



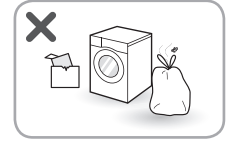
Không được để dây điện bị chèn hoặc bị cắt bởi một vật nặng.

- Có thể xảy ra cháy hoặc điện giật.



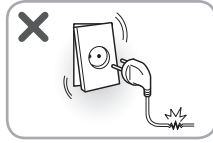
Quản lý môi trường xung quanh để không tích tụ rác thải từ vật nuôi, chuột hoặc côn trùng (gián, ruồi, rệp v.v...) bên trong sản phẩm.

- Dây điện có thể bị hỏng hoặc cháy có thể xảy ra.



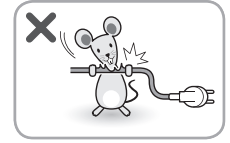
Khi dây điện hoặc phích cắm bị hỏng, hoặc các lỗ ổ cắm điện bị lỏng lẻo, ngừng sử dụng sản phẩm và gọi đến trung tâm dịch vụ LG Electronics ngay lập tức.

- Tiếp xúc lỏng lẻo có thể gây giật điện, rò điện hoặc cháy.



Không để động vật nhỏ hoặc vật nuôi nhai dây điện, vòi nước.

- Động vật có thể bị giật điện hoặc có thể làm hỏng sản phẩm hoặc tài sản.



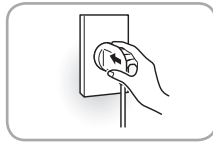
Nếu phích cắm nguồn bị bẩn hoặc ướt, lau bằng khăn khô.

- Có thể xảy ra cháy hoặc điện giật.



Cắm dây nguồn điện ngập đầu một cách chắc chắn.

- Có thể xảy ra cháy hoặc điện giật.



Liên quan đến Sử dụng

Khi vệ sinh, không được phun nước trực tiếp lên sản phẩm.

- Có thể xảy ra cháy hoặc điện giật.



Không được chạm vào phích cắm bằng tay ướt.

- Có thể xảy ra giật điện.



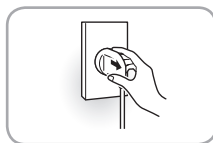
Không được nhấn nút bằng vật sắc như dùi hoặc đinh ghim.

- Có thể xảy ra giật điện.



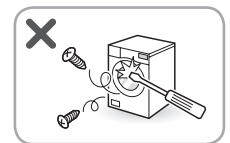
Rút phích cắm bằng cách giữ chắc phích cắm chứ không phải dây điện.

- Nếu bạn kéo dây điện, dây lõi có thể bị bung ra, gây hỏa hoạn hoặc giật điện.



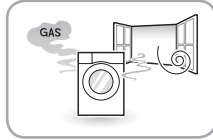
Không được tháo rời, sửa chữa hoặc biến đổi sản phẩm, trừ khi được thực hiện bởi kỹ sư dịch vụ của trung tâm dịch vụ LG Electronics.

- Có thể xảy ra giật điện, cháy hoặc trực trặc.



Khi khí gas bị rò rỉ, không được vận hành sản phẩm hoặc dây cáp điện. Mờ cửa sổ và thông gió trong nhà.

- Tia lửa điện có thể gây cháy hoặc nổ.



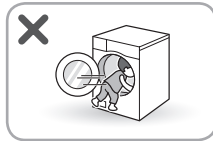
Không được sử dụng khí dễ cháy hoặc vật liệu dễ cháy (benzen, xăng, dung môi, dầu mỡ hoặc rượu) gần sản phẩm.

- Có thể xảy ra cháy nổ.



Không được để trẻ em hoặc thú cưng của bạn lọt vào bên trong máy giặt.

- Làm vậy có thể gây ngạt thở hoặc chết đuối.



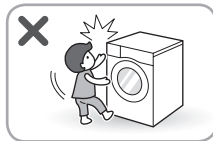
Trong quá trình giặt ở nhiệt độ cao, đừng hoặc sấy khô, cửa kính hoặc phần trên của máy giặt rất nóng. Vì vậy, không được chạm vào chúng.

- Làm vậy có thể gây bỏng hoặc tổn thương.



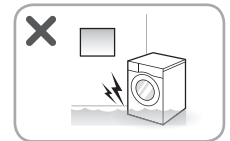
Không được để con bạn đến gần sản phẩm khi nó đang chạy.

- Có thể xảy ra chấn thương.



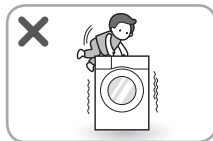
Nếu đáy của sản phẩm bị ngâm nước, không được bước vào phòng giặt.

- Có thể xảy ra cháy hoặc điện giật.



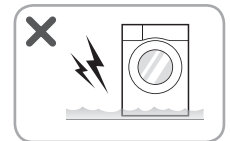
Không được để trẻ em hoặc thú cưng của bạn leo lên trên sản phẩm.

- Ngã có thể gây thương tích.



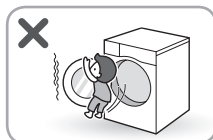
Nếu sản phẩm bị ngập nước, hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ LG Electronics để tiến hành thủ tục.

- Có thể xảy ra cháy hoặc điện giật.



Không được để trẻ em hoặc thú cưng của bạn leo lên cánh cửa máy giặt.

- Ngã có thể gây chấn thương hoặc làm cho sản phẩm bị lật.



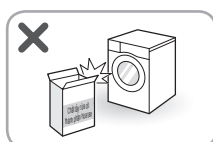
Không được cho các chất liệu giặt dính khí hoặc vật liệu dễ cháy (benzen, xăng, dung môi, dầu động vật, dầu thực vật, chất làm sạch khô) vào máy giặt.

- Làm vậy có thể gây ra phản ứng hóa học, cháy, nổ.



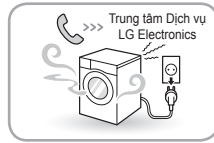
Không được sử dụng chất tẩy rửa có tính chất hòa tan.

- Khí gas độc hại, hỏng hóc các bộ phận của sản phẩm, cháy, nổ có thể xảy ra.



Nếu bạn phát hiện có âm thanh lạ, mùi hoặc khói từ sản phẩm, hãy rút phích cắm điện ngay lập tức, liên hệ với trung tâm dịch vụ LG Electronics và làm theo hướng dẫn của họ.

- Có thể xảy ra cháy hoặc điện giật.



Nếu ống xả và ống cấp nước bị đóng băng trong mùa đông, hãy làm tan giá trước khi sử dụng.

- Điều này có thể gây ra cháy hoặc giật điện. Một bộ phận có thể bị đóng băng khiến cho sản phẩm có thể không hoạt động hoặc tuổi thọ của sản phẩm có thể bị giảm bớt.



Liên quan đến Thải bỏ

Thải bỏ các vật liệu đóng gói (vinyl, xốp) đúng cách ngoài tầm với của trẻ nhỏ.

- Vật liệu đóng gói có thể gây ngạt thở.



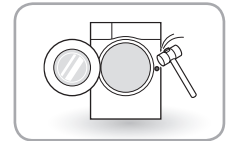
Khi thải bỏ sản phẩm, hãy rút các phích cắm điện và hủy các nút bấm của sản phẩm.

- Việc tái sử dụng các sản phẩm đã thải bỏ có thể gây ra hỏa hoạn hoặc điện giật.



Khi thải bỏ sản phẩm, trước tiên hãy hủy thiết bị khóa cửa.

- Nếu trẻ bị khóa bên trong máy giặt, bé có thể bị ngạt thở.



⚠️ **Thận trọng**

Liên quan đến Lắp đặt

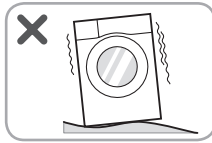
Khi cài đặt hoặc di chuyển sản phẩm, cần một nhóm ít nhất hai người để đảm bảo an toàn.

- Nếu sản phẩm đổ hoặc bạn bị sản phẩm đập vào người, bạn có thể bị thương.



Lắp đặt sản phẩm trên sàn vững chắc và nằm ngang.

- Có thể xảy ra rung hoặc tiếng ồn.



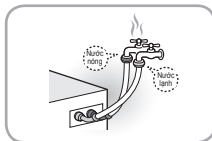
Không được lắp đặt sản phẩm trong xe cắm trại, tàu hoặc máy bay.

- Khi muốn biết liệu bạn có thể sử dụng sản phẩm trong một điều kiện cụ thể hay không, hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ LG Electronics gần nhất của bạn.



Hãy chắc chắn rằng đầu vào nước lạnh và nước nóng không bị hoán đổi.

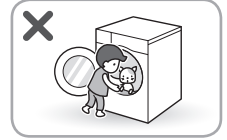
- Nếu bị hoán đổi, điều này có thể gây tổn thương và trục trặc đối với sản phẩm.



Liên quan đến Sử dụng

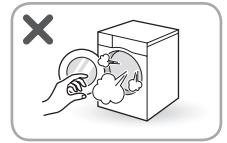
Không được cho động vật sống như thú cưng của bạn vào bên trong sản phẩm.

- Có thể xảy ra chấn thương.



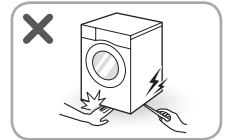
Khi vòi phun hơi nước đang xả hơi, không được để một phần cơ thể của bạn chẳng hạn như bàn tay hoặc bàn chân chạm vào hơi.

- Hơi nước nóng có thể gây bỏng.



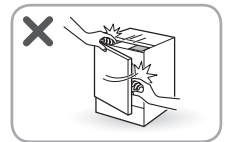
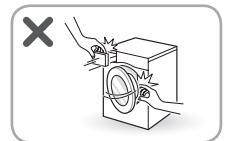
Không được để tay, chân hoặc vật kim loại ở phía dưới sản phẩm.

- Có thể xảy ra chấn thương.



Không để tay bị kẹt khi mở và đóng các bộ phận, bao gồm cửa máy giặt, hộp đựng chất tẩy rửa và hộp đựng chất tẩy rửa dạng trượt.

- Có thể xảy ra chấn thương.



Không được mở cửa máy giặt khi máy đang hoạt động.

- Có tình mở cửa có thể gây tổn thương cơ thể hoặc làm hỏng sản phẩm.



Không được đặt bất cứ vật gì lên trên sản phẩm.

- Đồ vật có thể rơi xuống trong khi hoạt động, gây thương tích.



Trong quá trình giặt sôi, giặt hơi, loại bỏ nếp gấp hoặc vắt khô, cửa kính trên cùng của máy giặt sẽ rất nóng. Vì vậy, không được đặt bất cứ vật gì lên trên nó.

- Làm vậy có thể gây ra hư hỏng hoặc biến dạng chất liệu.



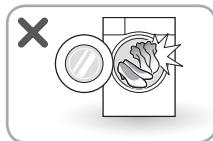
Nước xả ra có thể nóng.

- Chạm vào nước có thể gây bỏng.



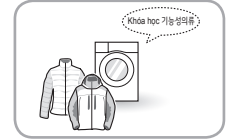
Chỉ sử dụng sản phẩm để giặt đồ.

- Nếu bạn sử dụng sản phẩm để giặt giày hoặc để sấy khô thực phẩm, rung bất thường có thể gây tổn thương hoặc làm hỏng sản phẩm, tường hoặc sàn.



Khi giặt các loại đồ may mặc có tính năng như hàng dệt chống thấm, bạn phải sử dụng chu trình giặt áp dụng cho hàng may mặc có tính năng. (quần áo trượt tuyết, áo mưa, áo thun thấm mồ hôi, đồ mặc để đánh cá, bia tã, rèm cửa, vỏ xe đạp, vỏ ô tô, bia nệm, tấm nệm hoặc túi ngủ).

- Nếu bạn sử dụng chu trình giặt chung, rung bất thường có thể gây tổn thương hoặc hỏng hóc sản phẩm, tường, sàn hoặc quần áo.



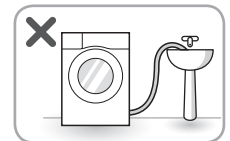
Nếu bạn cần phải mở cửa máy giặt trong trường hợp khẩn cấp, hãy kiểm tra xem có nước bên trong máy giặt không và xả nước đúng cách. Chỉ mở cánh cửa khi bạn sử dụng nước lạnh.

- Chạm vào nước có thể gây bỏng.



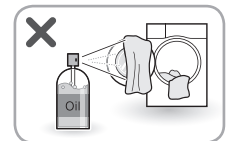
Không được treo ống thoát nước trên bồn rửa.

- Nếu máy giặt chảy nước nhiều hơn lưu lượng mà bồn có thể thoát thì có thể gây rò rỉ nước.



Không được giặt vật dụng dính màu với các sản phẩm hóa chất như dầu, kem hoặc thuốc nước được sử dụng ở tiệm massage, tiệm chăm sóc da, tiệm làm đẹp hay tiệm cắt tóc.

- Một phần có thể bị biến dạng, gây rò rỉ nước.



Không được lau hoặc phủ lên bề mặt của sản phẩm bằng chất tẩy rửa dạng lỏng hoặc thuốc tẩy (thuốc tẩy clo, thuốc tẩy oxy, v.v...).

- Nếu bề mặt của sản phẩm được nhuộm bằng thuốc tẩy, lớp sơn có thể bị ăn mòn hoặc đổi màu.



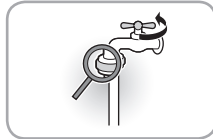
Không được trực tiếp thoa chất tẩy rửa hoặc chất làm trắng lên quần áo.

- Làm vậy có thể khiến đồ giặt bị mất màu.



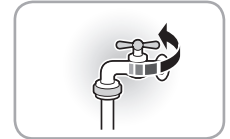
Sau khi vệ sinh, hãy tắt vòi nước. Bật vòi nước lại và kiểm tra tình trạng kết nối của ống cấp nước trước khi vệ sinh.

- Nếu vít của ống cấp nước bị lỏng lẻo, nó có thể gây rò rỉ nước.



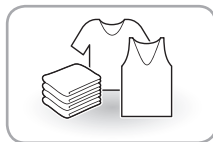
Khi mở vòi nước một lần nữa, trước tiên hãy nhấn nút 전원, nút 동작 / 일시 정지 và vận vòi nước vào từ từ.

- Không khí có thể bị kẹt trong ống và đường ống cấp nước, gây hỏng hóc các bộ phận chính hoặc rò rỉ.



Trong chu trình giặt nhiệt độ cao, sấy khô hoặc sôi, hãy kiểm tra xem liệu giặt có phù hợp với nhiệt độ cao hay không (bông, tơ).

- Việc đó có thể khiến đồ giặt bị co lại hoặc biến dạng.



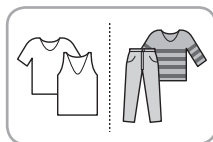
Kiểm tra xem có thể giặt loại đồ giặt trong quy trình giặt đó hay không.

- Việc đó có thể làm hỏng sản phẩm hoặc đồ giặt.



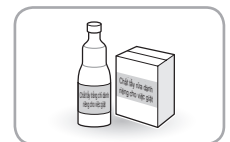
Không được giặt đồ màu trắng hoặc có màu cùng đồ màu đen vì có thể gây phai màu.

- Việc đó có thể khiến đồ giặt bị đổi màu.



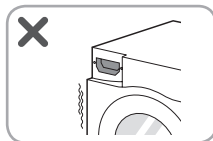
Sử dụng chất tẩy rửa hoặc chất làm trắng dành riêng cho việc giặt.

- Nếu không sẽ có thể làm hỏng sản phẩm hoặc đồ giặt.



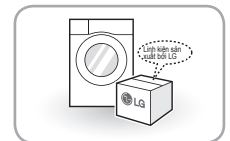
Khi hộp chất tẩy rửa được lấy ra, không được vận hành máy giặt.

- Làm vậy có thể gây rò rỉ nước.



Khi sửa chữa sản phẩm, chỉ được thay thế các bộ phận bằng phụ tùng LG chính hãng.

- Sử dụng bộ phận không phải phụ tùng LG chính hãng có thể làm giảm hiệu suất và rút ngắn tuổi thọ của sản phẩm.



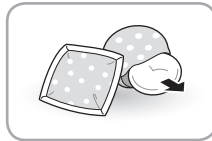
Không được sử dụng chất làm trắng có chứa các hợp chất lưu huỳnh.

- Làm vậy có thể gây ăn mòn bộ phận.



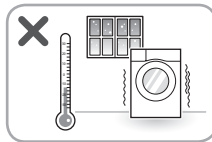
Tháo ruột của đệm, gối hoặc thảm ngồi và chỉ giặt phần vỏ.

- Điều đó có thể làm hỏng sản phẩm, tường, sàn nhà hoặc đồ giặt. Tung bắt thường có thể gây tổn thương.



Nếu sản phẩm được giao vào mùa đông hoặc vào lúc nhiệt độ dưới không độ, không được vận hành sản phẩm ngay sau khi lắp đặt.

- Nếu một bộ phận bị đóng băng, bộ phận đó có thể không hoạt động đúng cách, làm hỏng một phần hoặc toàn bộ sản phẩm.



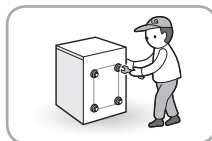
Sau khi kết nối các ống cấp nước, hãy vặn vòi nước và kiểm tra xem có rò rỉ nước không trước khi vận hành.

- Rò rỉ nước có thể gây thiệt hại tài sản.



Sau khi máy giặt được giao, hãy tháo bỏ các bulông cố định ở phía sau trước khi sử dụng.

- Nó có thể gây ra trục trặc sản phẩm hoặc tiếng ồn.

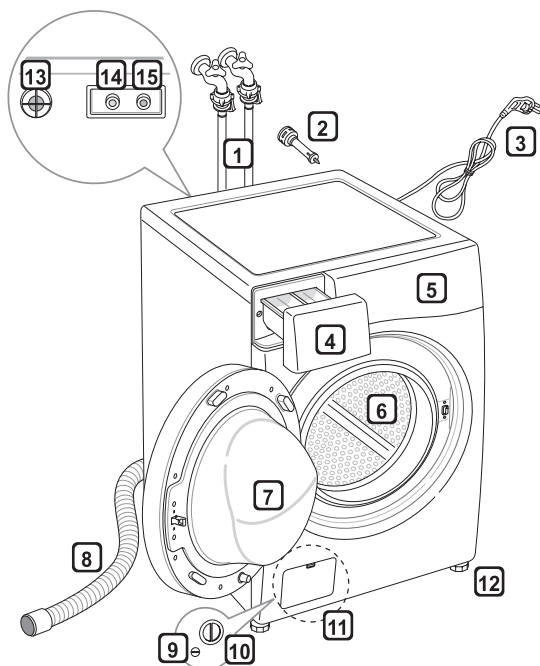


LẮP ĐẶT

Tên các Bộ phận

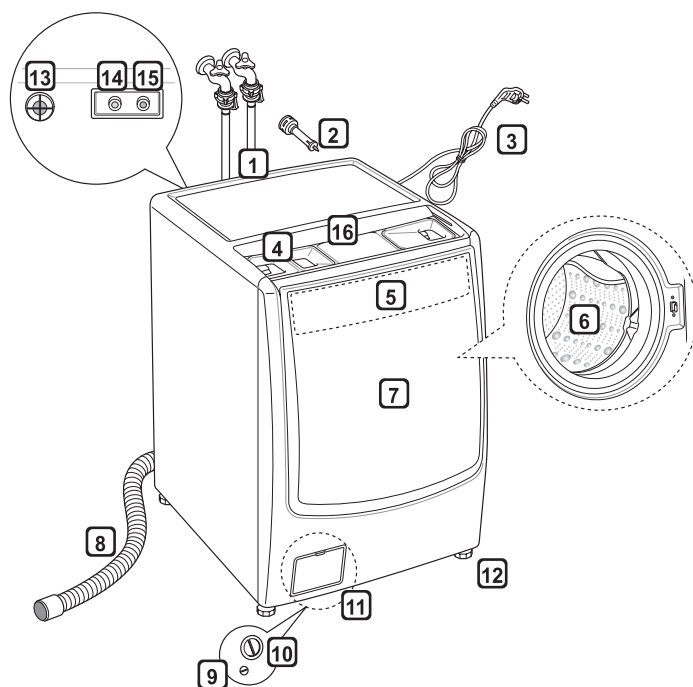
Hình thức của máy giặt có thể thay đổi tùy theo từng dòng máy.

Bảng điều khiển, cửa máy giặt có thể tháo rời



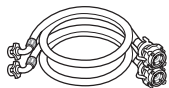
- 1 Ống cấp nước
- 2 Bu-lông cố định
- 3 Phích cắm điện
- 4 Hộp đựng bột giặt
- 5 Bảng điều khiển chức năng
- 6 Lồng giặt
- 7 cửa máy giặt
- 8 Ống thoát nước
- 9 Van xả nước thừa
- 10 Bộ lọc bơm xả
- 11 Nắp dưới chân máy giặt
- 12 Chân điều chỉnh độ cao

Bảng điều khiển, cửa máy giặt tích hợp



- 13 Lỗ thông hơi
- 14 Đầu cấp nước lạnh
- 15 Hot water supply inlet
- 16 Cửa hộp đựng chất tẩy rửa dạng trượt

PHỤ KIỆN



2 ống cấp nước

(Nước lạnh màu xanh, nước nóng màu da cam)



2 ghế chống trượt



Chốt cố định chặn các phích cắm

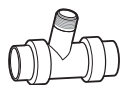


Đầu nối ống cấp nước

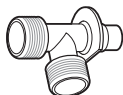


Cờ lê

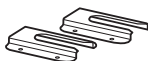
Phụ kiện Cần thiết để Lắp đặt Bổ sung Máy giặt Lồng ngang



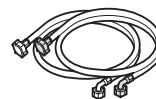
Đầu nối ống xả nước



Đầu nối ống cấp nước



2 khung chống dẫn truyền



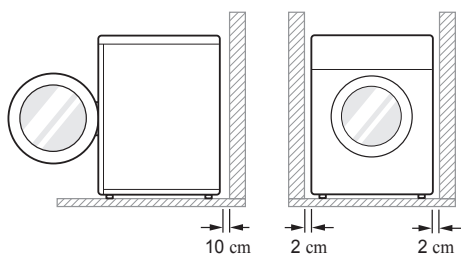
2 ống cấp nước
(Nước lạnh màu xanh, nước nóng màu da cam)

- Các bộ phận khác nhau có thể phù hợp với từng dòng máy.

Lựa chọn Vị trí Lắp đặt

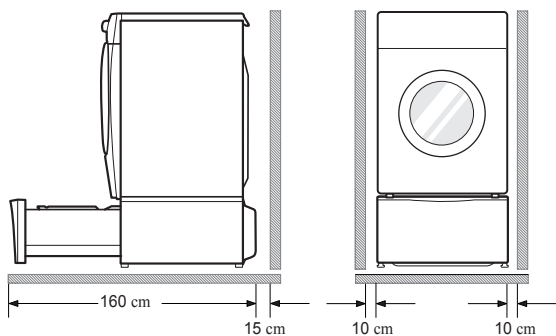
Lựa chọn một vị trí để lắp đặt máy giặt của bạn.

- Lắp đặt máy trên một bề mặt vững chắc và bằng phẳng. Nếu không có thể gây rung và tiếng ồn.
- Chắc chắn rằng máy cách tường phía sau ít nhất 10cm và cách tường bên ít nhất 2cm. Phía trước máy cần phải để trống để mở cửa.



LƯU Ý

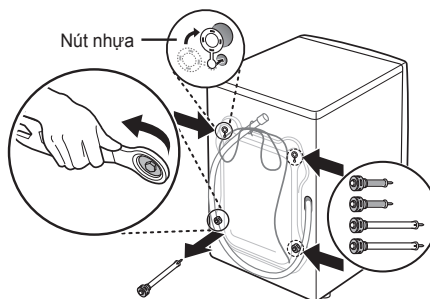
- Nếu bạn có ý định lắp đặt máy giặt mini hoặc ngăn kéo bên dưới sản phẩm, vui lòng tham khảo thông số lắp đặt sau đây.



Tháo bỏ các Bu-lông Cố định

Sử dụng cờ lê, tháo bốn bu-lông cố định ở mặt sau máy và bịt kín các lỗ bắt bu-lông bằng nút nhựa.

- Khi vận chuyển máy giặt, cần phải lắp lại các bu-lông cố định này để bảo vệ máy. Vì vậy, hãy để chúng ở một nơi an toàn.



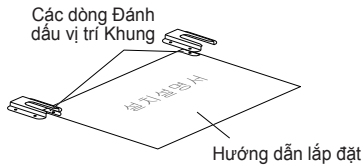
LƯU Ý

- Sau khi tháo bỏ các bu-lông cố định ở mặt sau máy, bạn cần phải cân bằng máy. Nếu không, tiếng ồn và rung động nghiêm trọng có thể gây ra trục trặc.

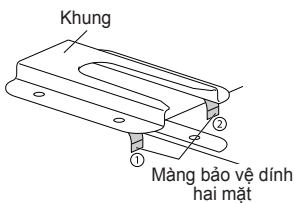
Lắp đặt Khung Chống Dẫn truyền (Commencer)

Khi bạn lắp đặt khung chống dẫn truyền, hãy làm theo các bước trong hướng dẫn lắp đặt và tiến hành như sau.

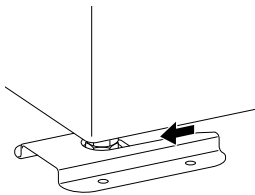
- 1 Tham khảo hướng dẫn lắp đặt và kiểm tra các vị trí khung.



- 2 Sau khi gỡ màng bảo vệ từ băng keo hai mặt gắn liền với khung, hãy cố định nó trên mặt đất.



- 3 Gắn hai chân của mặt sau máy vào các lỗ khung.



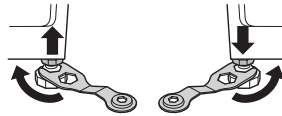
⚠ CẢNH BÁO

- Đối với máy giặt commencer, bạn phải lắp đặt khung chống dẫn điện. Nếu không có thể gây dẫn truyền điện qua sản phẩm hoặc thương tích.

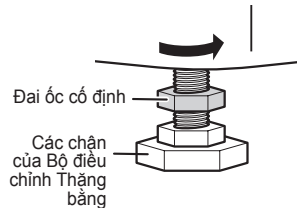
Cân bằng

Nếu không có Bộ điều chỉnh Chiều cao Tự động

- 1 Trước tiên, hãy kiểm tra khoảng trống giữa bốn chân thẳng bằng và mặt sàn, và sử dụng cờ lê để cân bằng máy.



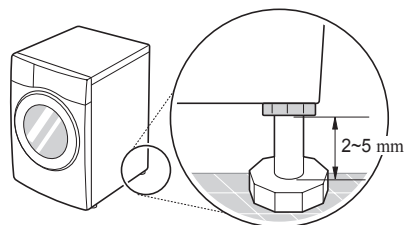
- 2 Sau khi các chân thẳng bằng được điều chỉnh, hãy cố định đai ốc một cách chắc chắn.



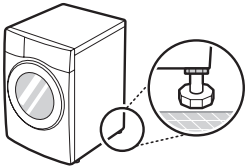
Nếu như có Bộ điều chỉnh Chiều cao Tự động

Điều chỉnh chiều cao của các chân thẳng bằng còn lại cho đến khi bộ điều chỉnh chiều cao tự động ở phía sau bên phải đạt chiều cao 2~5 mm.

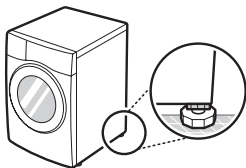
- Hãy chú ý để đảm bảo rằng bộ phận điều chỉnh chiều cao tự động không bị nâng lên so với mặt đất hoặc bị ép xuống mặt đất quá mạnh.
- Để điều chỉnh độ cao, nếu bạn tháo bu-lông từ các chân điều chỉnh chiều cao tự động, nó có thể gây ra trục trặc.



Nếu bộ điều chỉnh chiều cao tự động bị nâng lên khỏi mặt đất, nhả chân điều chỉnh thẳng bằng ở phía đường chéo đối diện cho đến khi đạt được một chiều cao thích hợp.



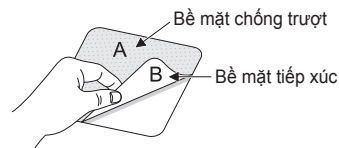
Nếu bộ điều chỉnh chiều cao tự động hoàn toàn bị ép xuống mặt đất, nhả hai chân điều chỉnh thẳng bằng theo các bước tương tự, sao cho bộ điều chỉnh chiều cao tự động được nới lỏng.



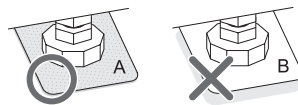
Lắp đặt các Ghế Chống Trượt

Lắp đặt các ghế chống trượt trên sàn ướt như trong phòng tắm.

- 1 Lau sạch phần sàn để lắp đặt.
 - Lau sạch nấm mốc hoặc rêu trên sàn nhà.
 - Nếu bạn lắp đặt các ghế chống trượt khi chưa lau sạch nước, nó có thể làm trượt ngã. Vì vậy, hãy chắc chắn lau sạch nước.
- 2 Gắn các bề mặt tiếp xúc của ghế chống trượt xuống sàn.
 - Để đạt hiệu quả tốt nhất, bạn cần lắp đặt các ghế chống trượt về phía chân bên trái/phải của mặt trước máy.
 - Nếu khó mà làm được như vậy, hãy gắn nó về phía chân trái/phải của mặt sau máy.



- 3 Lắp đặt sản phẩm về phía xù xì.



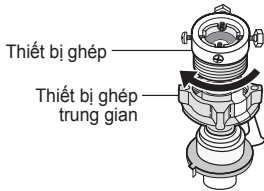
- 4 Trong khi gắn, máy có thể không còn được giữ thẳng bằng. Vì vậy, sau khi gắn, hãy kiểm tra xem máy có thẳng bằng không.

Kết nối Ống cấp nước

Tách Ống cấp nước

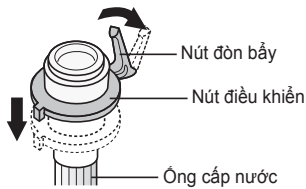
Trước khi thực hiện kết nối, tách ống cấp nước trong điều kiện vận chuyển. Nếu không thì sẽ không thể nối hoàn chỉnh, gây rò rỉ nước.

- 1 Xoay đầu nối ngược chiều kim đồng hồ để tách nó ra khỏi thiết bị ghép trung gian.



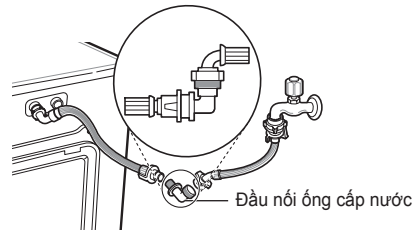
- 2 Trong lúc ấn nút đòn bẩy và nút điều khiển xuống cùng lúc, hãy kéo nó xuống để tách ống cấp nước.

- Nếu không thì sẽ không thể nối hoàn chỉnh, gây rò rỉ nước.



LƯU Ý

- Kết nối các ống cấp nước mới được cung cấp trong hộp sản phẩm. Ống cũ có thể gây rò rỉ nước. Không được sử dụng ống cũ.
- Nếu cần nối dài ống cấp nước bằng cách kết nối với đầu nối ống cấp nước, bạn cần mua thêm ống từ trung tâm dịch vụ của LG Electronics.
- Trong trường hợp vị trí lắp đặt máy bị thay đổi hoặc bạn chuyển đến nhà mới, hãy giữ lại thiết bị ghép, thiết bị ghép trung gian và thiết bị ghép trung gian loại vít ở một nơi an toàn.
- Nếu bạn đã chọn nhiệt độ nước thay vì nước lạnh, cả nước nóng và lạnh sẽ được cung cấp. Nếu chỉ sử dụng nước nóng hoặc nước lạnh, bạn phải kết nối với nguồn cung cấp nước lạnh. Vòi còn lại có thể được kết nối với ống đang được sử dụng bằng cách sử dụng một thiết bị ghép, và tổng chiều dài ống có thể được nối rộng.



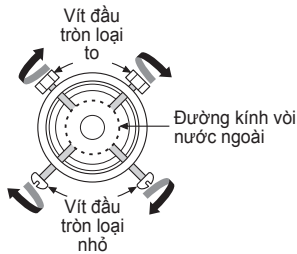
- Áp lực nước phải trong khoảng 30~1000 kPa.

Kết nối Ống cấp nước với Ống tròn

Khi cài đặt một ống cấp nước, kiểm tra hình dạng của vòi nước và kết nối như sau.

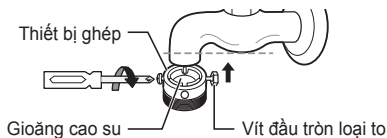
1 Điều chỉnh vít cố định của thiết bị ghép.

- Điều chỉnh bốn vít cố định của thiết bị ghép cho phù hợp với kích thước của vòi nước. Nếu vòi nước lớn thì loại bỏ bằng điều khiển trước khi thực hiện điều chỉnh.



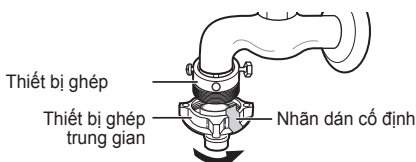
2 Gắn cố định một thiết bị ghép lên vòi.

- Hãy chắc chắn rằng vít đầu tròn loại to phải đối diện với tường để gioăng cao su trong thiết bị ghép được gắn chặt vào vòi.
- Sau khi xoay 2 chiếc vít đầu tròn loại to bằng tay cho đến khi chạm tới vòi nước, sử dụng xoắn vít để cố định hai vít đầu tròn loại nhỏ.



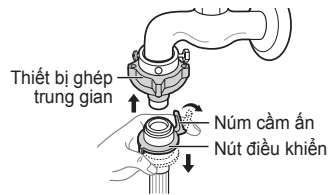
3 Kết nối một thiết bị ghép trung gian với đầu nối.

- Gỡ nhãn dán cố định và xoay thiết bị ghép trung gian theo chiều kim đồng hồ tới khi gắn chặt trong khi vẫn đảm bảo rằng đầu vít vẫn được giữ nguyên. Nếu bạn không cố định nó một cách chắc chắn, nó có thể gây rò rỉ nước.



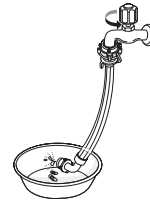
4 Trong khi ấn nút đòn bẩy và nút điều khiển của ống cấp nước cùng lúc, kết nối nó với thiết bị ghép trung gian.

- Bạn sẽ nghe thấy tiếng lách cách khi nối xong.



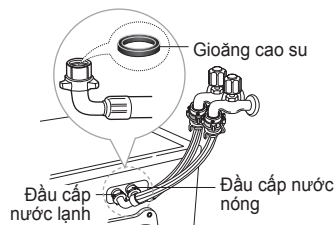
5 Sau khi nối các ống cấp nước với vòi nước, bật vòi nước lên.

- Sau khi nối ống cấp nước với vòi nước, để nước chảy để loại bỏ tạp chất bên trong ống nước. Sau đó, tắt vòi nước một lần nữa.



6 Sau khi nối các ống cấp nước với máy, bật vòi nước.

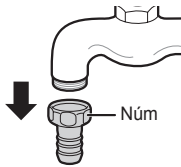
- Nối van nước lạnh (màu xanh) với đầu cấp nước lạnh và van nước nóng (màu cam) với đầu cấp nước nóng.
- Nếu bạn nối mà không có gioăng cao su thì có thể gây rò rỉ nước.
- Nếu rò rỉ nước, hãy bắt đầu kiểm tra lại từ đầu.
- Nếu bạn chỉ có một vòi nước, hãy nối nó với nguồn cấp nước lạnh. Sau khi nối, việc cung cấp nước có thể dừng lại trong khoảng ba phút để máy tính xác định xem đó là nước lạnh hay nước nóng.



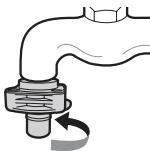
Kết nối Ống cấp nước với Vòi loại vít có chốt

Nếu không có ống cấp nước loại vít trong gói sản phẩm, nhân viên phân phối hoặc lắp đặt sẽ cung cấp miễn phí cho bạn.

- 1 Gỡ nút khỏi đầu vòi nước.
 - Sau khi tách nút khỏi đầu vòi nước, gỡ ra cho đúng cách.



- 2 Nối thiết bị ghép trung gian loại vít với vòi.
 - Nối thiết bị ghép trung gian loại vít sao cho đầu vít vẫn được giữ nguyên. Nếu không được vặn chặt, nó có thể gây rò rỉ nước.
 - Đối với các bước tiếp theo, hãy tham khảo các bước từ 4 đến 6 trong phần Nối Ống cấp nước với Vòi nước hình tròn.

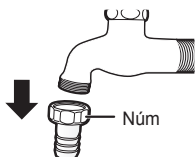


Nối Ống cấp nước với Vòi loại vít có chốt

Loại nút

Tháo nút khỏi đầu vòi nước.

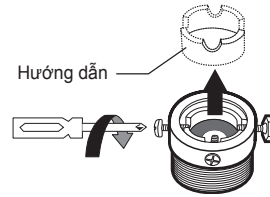
- Đối với các bước tiếp theo, hãy tham khảo các bước từ 2 đến 6 trong 'Nối Ống cấp nước với Vòi nước hình tròn'.



Loại vít

Tháo bằng điều khiển bên trong đầu nối.

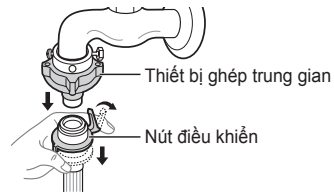
- Đối với các bước tiếp theo, hãy tham khảo các bước từ 2 đến 6 trong 'Nối Ống cấp nước với Vòi nước hình tròn'.



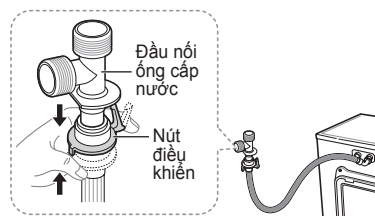
Nối Ống cấp nước với hai Máy giặt

Trong trường hợp cần lắp một máy giặt bổ sung, bạn có thể sử dụng các phụ kiện cần thiết dưới đây để nối các ống cấp nước với hai máy giặt.

- 1 Tách ống cấp nước của máy giặt hiện có bằng cách gỡ nối với vòi nước.
 - Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo "Tách Ống cấp nước".

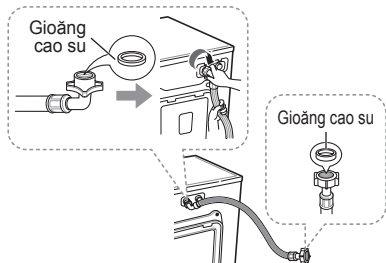


- 2 Nối đầu nối ống cấp nước với ống cấp nước.



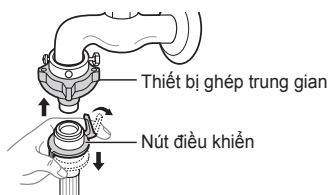
3 Mở gói phụ kiện dùng để lắp đặt máy giặt bổ sung và tìm ống cấp nước và nối nó với máy giặt bổ sung cần lắp.

- Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo “Kết nối Ống cấp nước”.

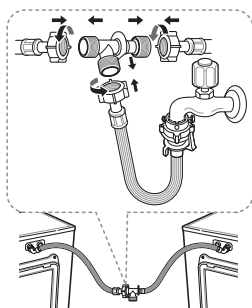


4 Nối ống cấp nước được cung cấp với vòi nước.

- Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo “Kết nối Ống cấp nước”.



5 Nối ống cấp nước được nối với máy giặt phụ cần lắp và ống cấp nước được nối với vòi với thiết bị ghép trung gian.



Lắp đặt Ống xả nước

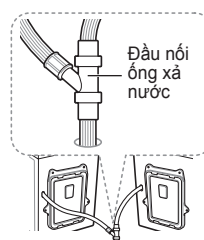
- Lắp đặt ống xả nước trên mặt đất phẳng và chắc chắn bằng cách từ từ hạ nó xuống. Mực nước trong ống xả không nên cao hơn 50 cm so với mặt đất.
- Trong trường hợp một số loại máy, bạn cần phải đẩy ống xả về đầu ống xả nước đặt ở phía sau sản phẩm và cố định một cách phù hợp. Sau đó, bạn cần từ từ hạ xuống để kết thúc lắp đặt.
- Đối với kiểu có máy sấy, lắp ống cấp nước bằng cách ấn nó xuống sàn. Nếu ống cấp nước được lắp đặt quá cao, việc sấy khô quần áo có thể không thực hiện được.

⚠ THẬN TRỌNG

- Nếu bạn kết nối sai với ống cấp hoặc xả nước thì có thể gây ra các vấn đề sau.
 - Xây ra tiếng ồn trong quá trình quay và sấy
 - Rò rỉ nước ở mỗi nối ống cấp nước phía máy giặt
 - Rò rỉ nước ở mỗi nối ống cấp nước phía vòi
 - Hư hại máy bơm xả
- Nếu vị trí lắp đặt ống xả nước quá cao hoặc bị bẻ cong hoặc ép chặt, hoặc nếu đầu ống bị chìm trong nước thì có thể làm cản trở việc xả nước. (Đối với loại máy giặt có chế độ sấy khô, việc sấy khô có thể bị cản trở)

Nối Ống xả nước với hai Máy giặt

Như hình dưới đây, hãy nối ống xả nước với đầu nối ống xả nước.

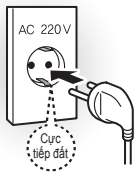


Những điều cần biết về nối đất

- Sản phẩm này chỉ dùng với điện áp 220V. Bạn phải chắc chắn nối máy với ổ điện 220V được nối đất.
- Không được nối các thiết bị điện tử khác với ổ điện nối sản phẩm.
- Để tránh giật điện do rò rỉ điện, trước tiên bạn phải nối đất trước khi sử dụng.

Nếu ổ điện có cực tiếp đất

- Nếu ổ điện có cực tiếp đất thì không cần nối đất thêm.



Nếu không có đầu nối đất

- Kiểm tra xem cầu dao đã lắp chưa, nếu chưa, hãy yêu cầu kỹ thuật viên chuyên môn lắp đặt rồi sử dụng sản phẩm.

SỬ DỤNG MÁY GIẶT

Những điều cần biết trước khi sử dụng máy giặt

Liên quan đến Sử dụng

- Các mẫu máy giặt LG Electronics hỗ trợ công suất được nêu trong thử nghiệm do KS thực hiện. Tùy vào chủng loại và khối lượng đồ giặt, công suất danh nghĩa có thể khác với công suất thực tế.
- Không được sử dụng vượt quá công suất đồ giặt. Nếu lớn hơn công suất danh nghĩa, hiệu suất máy giặt có thể giảm và máy giặt có thể quá tải.
- Hiệu suất máy giặt hoặc công suất giặt được xác định bằng chương trình điều khiển điện tử. Vì vậy, ngay cả khi sử dụng cùng một lồng giặt và cùng loại động cơ, một máy giặt thuộc mẫu khác cũng có thể có hiệu suất hoặc công suất giặt khác.
- Máy giặt lồng ngang LG Electronics hoạt động theo phương thức thác nước, trong đó đồ giặt ngâm nước sẽ rơi từ trên xuống dưới.
- Máy giặt lồng ngang LG Electronics sử dụng lượng nước giặt ít, vì vậy có thể không thấy mặt nước trong quá trình giặt. Nhưng ngay cả như vậy, đồ giặt vẫn được ngâm nước đầy đủ và được giặt đúng cách.
- Nếu sản phẩm có bảng điều khiển loại nút cảm ứng và nó bị bẩn bởi các chất bên ngoài như chất tẩy rửa, có thể nó sẽ không hoạt động. Luôn giữ bộ điều khiển sạch sẽ.

Kiểm tra trước khi sử dụng máy giặt

- Ống cấp nước có được gắn đúng vào nguồn nước lạnh và nguồn nước nóng không?
- Vòi nước có mở không?
- Phích cắm điện có được cắm đúng vào ổ điện không?
- Ống xả nước có được đặt đúng không?
- Máy giặt có cân bằng không?

Sử dụng cửa máy giặt

Mở cửa máy giặt

- Cách 1: Nắm và kéo tay nắm nằm bên phải cửa máy giặt.
- Cách 2: Nhấn nút **문열림** hoặc **빨래추가**. Cửa máy giặt sẽ mở.


Đóng cửa máy giặt

- Đẩy nửa bên phải cửa máy giặt ra hết cỡ.

THẬN TRỌNG

- Nếu bạn không cho hoàn toàn đồ giặt vào lồng giặt (qua khỏi gioăng cao su), gioăng cao su có thể bị hỏng và gây rò rỉ nước.
- Nếu vượt quá công suất giặt danh nghĩa thì có thể sẽ gây hư hỏng cho máy giặt hoặc cho đồ giặt.
- Không để kẹt tay ở giữa máy giặt và cửa máy giặt. Điều này có thể gây ra thương tích.
- Cửa kính máy giặt bị hỏng có thể gây ra thương tích. Vì vậy, không được vận hành máy giặt mà hãy gọi ngay cho trung tâm dịch vụ LG Electronics.
- Nếu bạn cố ép mở cửa máy giặt, điều này có thể làm hỏng bộ phận máy và gây ra các vấn đề về an toàn.

LƯU Ý

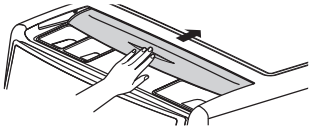
- Nếu có quá nhiều đồ giặt trong máy hoặc nếu bạn không đóng hoàn toàn cửa máy giặt thì sẽ có thể làm khóa cửa bị hỏng.
- Nếu máy giặt đang vận hành hoặc **문잠김**() được hiển thị, bạn không thể mở cửa máy giặt. Nếu muốn mở cửa máy giặt, không được dùng quá nhiều lực mà hãy nhấn nút **문열림** hoặc **빨래추가** hoặc nút **동작/일시정지**. Đảm bảo máy giặt đã dừng hẳn rồi mới mở cửa máy giặt sau khi dấu hiệu Door Locking (Khóa cửa) biến mất.
- Khi màn hình hiển thị **dE**, **dE1**, **dE2** hoặc một dấu hiệu cảnh báo, trước tiên hãy đóng cửa máy giặt bằng cách đẩy cửa vào hoàn toàn. Sau đó, nhấn nút **동작/일시정지**.
- Nếu xảy ra mất điện trong khi máy đang vận hành, bạn phải chờ một lúc trước khi có thể mở cửa máy giặt. (Nếu bạn dùng chu trình giặt-đun nóng hoặc nếu bạn đang dùng loại có chức năng sấy khô, việc mất điện khi đang sấy khô là rất nguy hiểm, vì vậy không được mở cửa máy giặt trong trường hợp này.)

Hướng dẫn Sử dụng Hộp đựng Chất tẩy rửa dạng Trượt

- Nội dung này chỉ áp dụng cho những kiểu máy có hộp đựng chất tẩy rửa dạng trượt.

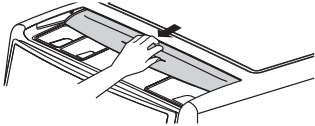
Mở Hộp đựng Chất tẩy rửa dạng Trượt

Nếu bạn muốn mở hộp đựng chất tẩy rửa dạng trượt, thực hiện bằng cách đẩy vào phần trước của tay nắm cửa trượt.



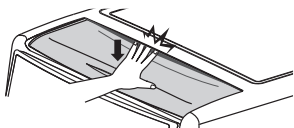
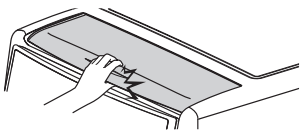
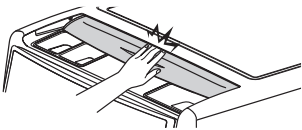
Đóng Hộp đựng Chất tẩy rửa dạng Trượt

Nếu bạn muốn đóng hộp đựng chất tẩy rửa dạng trượt, giữ và kéo tay nắm cửa của cửa trượt.



CẢNH BÁO

- Không để tay bị kẹt khi mở và đóng hộp đựng chất tẩy rửa dạng trượt hoặc khi đẩy và mở hộp này. Việc không thực hiện đúng theo lưu ý này có thể dẫn đến chấn thương.



Xử lý Đồ giặt

Để tránh làm hỏng vải và khiến máy trục trặc, hãy tuân theo các chỉ dẫn sau đây.

Kiểm tra trước khi giặt

- Kiểm tra nhãn Thận trọng khi Xử lý gắn trên đồ giặt và đảm bảo rằng đồ giặt được phép giặt nước.
- Kéo khóa kéo, cài móc và nút và lộn trái trước khi giặt.
- Không được giặt vải dính các loại dầu thực vật như kem lạnh hoặc dầu xoa bóp.

LƯU Ý

Nếu bạn dùng máy giặt cho các loại đồ giặt sau đây, đồ giặt có thể bị chùn hoặc biến dạng. Kiểm tra nhãn giặt giữ trước khi giặt.

- Đồ giặt gồm các loại vải hoặc quần áo truyền thống của Hàn Quốc
- Đồ giặt khô như giày, sản phẩm da, cà vạt, đồ vest hoặc áo khoác
- Đồ giặt có các chi tiết trang trí
- Đồ giặt có các nếp xếp nhân tạo
- Đồ mặc ngoài có chất liệu vải sợi hoặc lớp lót có thể chùn hoặc mất màu khi tiếp xúc với nước, như tơ, sợi len, tơ nhân tạo hoặc sợi axetat.
- Các loại đồ giặt khác có thể bị biến dạng hoặc mất màu khi ngâm trong nước (theo nhãn giặt giữ)
- Để biết thêm thông tin về vải dệt hoặc hàng may mặc mà bạn cần chú ý đặc biệt khi sử dụng một chu trình giặt cụ thể, hãy tham khảo hướng dẫn tải xuống từ trang web của LG Electronics.

Loại bỏ các vật lạ

- Nếu các vật lạ bằng kim loại rơi vào máy giặt, chúng có thể gây hư hỏng cho đồ giặt, làm thủng lồng giặt và gây ra các tiếng ồn lớn. Vì vậy, bạn phải kiểm tra các túi của đồ giặt để xem có đồng xu, kẹp tóc hoặc chìa khóa hay không.
- Trước khi sử dụng máy giặt, hãy giữ bụi, đất hoặc cát ra khỏi đồ giặt vì chúng có thể làm bẩn các quần áo sạch khác.
- Trước khi dùng máy giặt, hãy dùng một loại chất tẩy đặc biệt để loại bỏ một phần vết ố và bụi bẩn.

Phân loại trước khi giặt

- Nếu quần áo của bạn có dây buộc dài, hãy xếp gọn dây buộc hoặc cho dây vào túi lưới.
- Tháo ruột của đệm, gối hoặc thảm ngồi và chỉ giặt phần vỏ. Ruột gối có thể rơi ra và làm hỏng đồ giặt, các bộ phận bằng nhựa hoặc gây ra rung động bất thường.
- Không giặt chung quần áo màu với quần áo trắng, quần áo đen với quần áo có nhiều xơ vải.
- Không giặt chung chăn mền với đồ giặt thông thường. Đảm bảo giặt riêng từng tấm chăn. Nếu bạn giặt nhiều hơn một tấm chăn trong một lần giặt, chúng có thể vướng vào nhau hoặc vướng vào một bên, khiến cho chu trình giặt không hiệu quả hoặc khiến cho việc vắt khô trở nên rất khó khăn.
- Không được giặt chăn điện, thảm, rèm, thảm chùi chân, thảm cao su.
- Giặt nhiều đồ giặt len trong một lần giặt. Nếu đồ giặt nhỏ hút nhiều nước, tốt hơn là nên giặt nhiều đồ trong một lần giặt, vì chỉ giặt một đồ giặt có thể khiến cho việc vắt khô hoạt động không bình thường hoặc giặt không hiệu quả.

Sử dụng Bột giặt hoặc Nước làm mềm vải

Sử dụng Bột giặt

- Sử dụng bột giặt chuyên dùng cho máy giặt có tang trống. Nếu bạn dùng loại bột giặt thông thường, nó có thể tạo quá nhiều bọt.
- Dùng lượng bột giặt được khuyến cáo theo chỉ dẫn của nhà sản xuất. Nếu bạn sử dụng nhiều chất tẩy rửa hơn mức chuẩn, chất tẩy rửa không hòa tan được sẽ tích tụ bên trong máy giặt và gây mùi.
- Nếu một chu trình giặt cụ thể đòi hỏi một lượng bột giặt khác, hãy tham khảo “Sử dụng Chu trình Giặt”.
- Ngay cả khi một loại máy giặt có hiển thị lượng bột giặt cần thiết, bạn cũng không cần phải thực hiện theo.
- Đối với máy giặt Commencer, hãy tham khảo bảng sau đây khi bạn cho bột giặt.

Lượng đồ giặt	Lượng bột giặt được máy giặt commencer sử dụng [g hoặc ml]	
	Độ cô đặc cao (chỉ dành cho loại có tang trống)	Bột/nước giặt (chỉ dành cho loại có tang trống)
2,0 - 3,5 kg	8	13
2,0 kg hoặc ít hơn	6	10
1,0 kg hoặc ít hơn	5	8

- Máy giặt lồng ngang vận hành theo phương thức giặt thác nước, vì vậy chỉ cần dùng 1/3 lượng nước so với máy giặt thông thường. Đồng thời, lượng bột giặt cần có cũng là 1/3.
- Nếu đồ giặt ít gây bẩn, hãy giảm lượng bột giặt. Nếu bạn sử dụng quá nhiều, lượng bột thừa sẽ vẫn còn lại ngay cả sau khi giũ.
- Nếu chất lượng nước tốt (nước ngọt), khả năng giặt sẽ tốt và tạo ra nhiều bọt. Vì vậy, hãy giảm lượng bột giặt.
- Khi dùng nước giặt đồ, hãy giảm lượng bột giặt sử dụng, vì loại bột giặt này hòa tan tốt trong nước và tạo ra nhiều bọt.
- Bột xà phòng tự nhiên không hòa tan tốt trong nước, dễ gây tắc nghẽn. Nếu bạn dùng loại bột giặt này với nước lạnh, nó có thể gây rò rỉ hoặc trục trặc cho máy. Hãy đảm bảo dùng nước ấm.
- Nếu bạn dùng chu trình giặt sơ qua, hãy dùng dưới 1/2 lượng bột giặt dùng cho chu trình chính.
- Nếu bột giặt bị vón cục, hãy nghiền nó thành bột trước khi sử dụng.

LƯU Ý

- Các vết bẩn ở quần áo trong (vải bông) hoặc quần áo trẻ em phần lớn là dầu mỡ hoặc protein. Vì vậy, thay vì dùng nhiều bột giặt, tốt hơn là giặt ở nhiệt độ cao và tăng số lần giữ.
- Thời gian cấp nước ngắn, vì vậy hãy đảm bảo cho bột giặt vào trước khi chu trình giặt bắt đầu.
- Nếu lồng giặt ướt, có thể là do vẫn còn lại bột giặt trong đó. Hãy đảm bảo lấy hết nước trước khi sử dụng máy giặt.
- Đối với xơ vải, nước làm mềm vải hoặc zeolite trong đồ giặt được xả ra, bộ dẫn động máy bơm quay với tốc độ cao có thể tạo ra bột mịn làm cho nước sẫm màu. Ngay cả khi nước xả sẫm màu cũng không có nghĩa là chu trình giữ chưa hoàn tất.
- Nếu bạn sử dụng quá nhiều, lượng bột thừa sẽ vẫn còn lại ngay cả sau khi giữ, khiến thời gian giữ tăng lên. Ngoài ra, bạn sẽ thấy còn lại một số bột ngay cả sau chu trình vắt khô cuối cùng.

Sử dụng Nước làm mềm vải

- Nước làm mềm vải sẽ được phun tự động vào chu trình giữ đầu tiên.
- Không cho nước làm mềm vải vượt mức tối đa. Nếu không, nước làm mềm vải sẽ tràn trực tiếp vào máy giặt.
- Trước khi chu trình giặt bắt đầu, cho nước làm mềm vải vào đúng vị trí trong lồng giặt. Đóng hộc chứa bột giặt bằng cách đẩy nhẹ hộc. Nếu không, nước làm mềm vải sẽ tràn và có thể tràn trực tiếp vào lồng giặt.

THẬN TRỌNG

- Không được để nước làm mềm vải trong lồng giặt quá hai ngày. Do chất này vón lại nên việc phun tự động có thể không thực hiện được.
- Không được dùng nước làm mềm vải cô đặc. Việc phun nước có thể không thực hiện được.
- Không được dùng bột giặt hoặc nước làm mềm vải dạng giấy lụa (giấy). Lỗ phun có thể bị tắc nghẽn, gây rò rỉ hoặc trục trặc cho máy.
- Không được mở hộc chứa bột giặt khi đang cấp nước. Việc phun nước làm mềm vải có thể không thực hiện được.

LƯU Ý

- Nước xả sau chu trình giữ cuối có thể sẫm màu vì có chứa nước làm mềm vải.
- Nếu có nước trong lỗ phun nước làm mềm vải, hãy lấy lồng giặt ra và bỏ hết nước trước khi phun nước làm mềm vải.

Giặt

- 1 Nhấn nút **전원**.
 - Cho đồ giặt vào lồng giặt.
 - Tùy theo chu trình đã chọn, cho lượng bột giặt hoặc nước làm mềm vải phù hợp.
 - Dùng lượng bột giặt được khuyến cáo theo chỉ dẫn của nhà sản xuất.
 - Nếu một chu trình giặt cụ thể đòi hỏi một lượng bột giặt khác, hãy tham khảo “Sử dụng Chu trình Giặt”.
- 2 Chọn một chu trình bằng cách vận núm chọn chu trình. (Để biết thêm thông tin về các chu trình giặt, hãy tham khảo phần ‘Chu trình giặt’.)
 - Cài đặt mặc định sẽ được áp dụng tự động cho các tùy chọn chu trình. Nếu bạn muốn thay đổi cài đặt này, hãy nhấn nút tùy chọn.
- 3 Nhấn nút **동작/일시정지**.
 - Cửa máy giặt sẽ đóng. Lượng đồ giặt sẽ được phát hiện tự động. Nước sẽ bắt đầu cấp và việc giặt sẽ bắt đầu.

Nếu máy giặt của bạn cho biết lượng bột giặt trên màn hình hiển thị, hãy thực hiện như sau.

- 1 Nhấn nút **전원**.
- 2 Chọn một chu trình bằng cách vận núm chọn chu trình.
- 3 Nhấn nút **동작/일시정지**.
 - Sau khi cửa máy giặt đóng, lượng đồ giặt sẽ được phát hiện tự động. Lượng bột giặt cần thiết sẽ được hiển thị trên cửa sổ. Cho bột giặt và nước làm mềm vải vào lỗ phun và đóng cửa lại. Sau một thời gian, việc cấp nước và việc giặt sẽ bắt đầu.

LƯU Ý

- Nếu quần áo ướt bị để lại bên trong lồng giặt một thời gian dài sau khi giặt, chúng có thể sẽ bốc mùi. Sau khi giặt xong, cần cho ngay quần áo ra ngoài.

Chu trình giặt

Bạn có thể chọn một chu trình giặt phù hợp tùy vào chủng loại đồ giặt và tình trạng bẩn của đồ giặt. Hãy đọc các mô tả sau đây và chọn một chu trình giặt phù hợp.

- Có sẵn các chu trình khác nhau tùy theo mẫu máy giặt. Hãy đảm bảo là bạn đã kiểm tra mẫu máy giặt của mình.

Chu trình giặt	Mô tả
표준세탁	Chu trình giặt các loại đồ giặt thông thường.
표준	
일반세탁	
란제리	Chu trình giặt vải dệt, quần áo lót của phụ nữ hoặc các quần áo mảnh mịn để bị chùn hoặc biến dạng.
란제리/울	
울/섬세	
알뜰삶음	Chu trình giặt đun nóng để khử trùng và làm trắng quần áo trong bằng vải bông hoặc quần áo trẻ em.
표준삶음	
소량삶음 [3 kg]	Chu trình giặt đun nóng để khử trùng và làm trắng quần áo có trọng lượng dưới 3 kg.
찌든때	Chu trình dùng để loại bỏ vết ố cũ bằng cách dùng nước nóng 60 °C.
찌든때(불림)	
아기옷	Chu trình giặt quần áo trẻ em hợp vệ sinh.
면속옷	Chu trình giặt đơn giản cho quần áo trong làm bằng vải bông.
와이셔츠	Chu trình giặt vết ố tại cổ áo và tay áo của áo sơ mi đồng thời hạn chế làm hư hại quần áo.
수건	Chu trình giặt khăn bông có nhãn yêu cầu giặt tay.
이불	Chu trình giặt chăn hoặc thảm có nhãn yêu cầu giặt tay.
이불살균탈기	Chu trình khử trùng đồ trải giường như chăn hoặc ga.
침구클리닝	

Chu trình giặt	Mô tả
스팀클리닝	Chu trình khử mùi hôi khỏi quần áo.
에어클리닝	
알러지케어	Chu trình giặt và làm sạch bằng cách loại bỏ các chất gây dị ứng như lông vật nuôi, bọ ve hoặc nấm mốc.
조용조용	Chu trình giặt yên lặng để giảm mức độ ồn vào thời gian ban đêm hoặc khi con của bạn ngủ.
기능성의류	Chu trình giặt quần áo leo núi, quần áo thể thao hoặc quần áo đi chơi.
컬러케어	Chu trình giặt và giữ màu quần áo lâu bền, giảm thiểu hư hại cho quần áo.
셔츠한벌 드라이	Chu trình sấy khô một chiếc áo sơ mi trong vòng 20 phút sau khi vắt khô.
스피드워시	Chu trình giặt nhanh một lượng ít đồ giặt dính ít vết bẩn.
스피드	Chu trình giặt nhanh một lượng ít đồ giặt dính ít vết bẩn như khăn tắm sử dụng thường xuyên.
스피드워시 [3 kg]	Chu trình giặt nhanh một lượng ít đồ giặt dính ít vết bẩn có trọng lượng chưa đến 3 kg.
스피드워시+ 드라이	Chu trình giặt và vắt một lượng ít đồ giặt từ 1 đến 3 chiếc áo sơ mi trong vòng 1 tiếng.
찬물세탁	Chu trình tiết kiệm năng lượng cho đồ giặt tương đối ít bẩn.
소량 세탁	Chu trình giặt với lượng nhỏ quần áo nhanh chóng sử dụng 터보샷, 6 모션 và 스팀.
스킨 케어	Chu trình tăng số vòng xả không cho chất tẩy rửa đọng lại trên quần áo, bảo vệ da nhạy cảm.

Chu trình giặt	Mô tả
장마철 세탁	Chu trình giặt và sấy đồng thời để quần áo không bị ẩm.
땀얼룩 제거	Chu trình loại bỏ vết bẩn do mồ hôi khỏi quần áo.
한벌 세탁	Chu trình giặt quần áo bị ố nhẹ trong thời gian ngắn nhất.
키즈옷	Chu trình giặt loại bỏ vết bẩn khỏi quần áo trẻ em bằng cách sử dụng nước nóng.
교복	Chu trình giảm thiểu hư hại cho những quần áo cần được giặt thường xuyên.
정전기 제거	Chu trình giảm thiểu sự tĩnh điện trong quần áo sử dụng vi sương và gió nóng.
다운로드코스	Chu trình sử dụng chức năng tải về chu trình bằng cách tải về ứng dụng LG Smart Washer.
매일코스 (카테고리)	Bạn có thể ấn nút 매일코스 để chọn chu trình giặt mong muốn.
위생코스 (카테고리)	Bạn có thể ấn nút 위생코스 để chọn chu trình giặt mong muốn.
맞춤코스 (카테고리)	Bạn có thể ấn nút 맞춤코스 để chọn chu trình giặt mong muốn.
행굶+탈수	Chu trình bao quát từ giữ đến vắt khô mà không giặt đồ giặt.
안심행굶	
탈수	Chu trình chỉ vắt khô.

Các chức năng Tùy chọn

Bạn có thể chọn một tùy chọn phù hợp tùy thuộc vào loại đồ giặt và tình trạng bản. Đọc các mô tả sau và chọn một tùy chọn phù hợp.

- Có các tùy chọn khác nhau tùy thuộc vào loại máy. Hãy đảm bảo là bạn đã kiểm tra mẫu máy giặt của mình.

Các chức năng tùy chọn	Mô tả
세탁	Tùy chọn thay đổi phương thức giặt.
행굶	Tùy chọn thay đổi số lần giữ.
탈수	Tùy chọn thay đổi cấp độ vắt khô.
예약	Tùy chọn giặt xong trong thời gian nhất định.
버튼 잠그기	Tùy chọn tránh tai nạn do trẻ em gây ra khi thao tác các nút trong quá trình giặt.
통살균	Tùy chọn giữ sạch lồng giặt bằng cách khử trùng vi khuẩn (Xem thêm phần 'Vệ sinh Lồng Giặt').
빨래추가	Tùy chọn bỏ thêm đồ giặt hoặc loại bỏ các vật thể lạ trong khi máy giặt đang hoạt động.
스팀	Tùy chọn giặt các vết bẩn lâu ngày hoặc khử trùng nội y.
원격제어	Lựa chọn điều khiển thiết bị xả nước từ xa thông qua ứng dụng trên điện thoại thông minh.
내마음	Tùy chọn chỉ định và lưu các phương thức giặt thường dùng.
터보샷	Tùy chọn giảm thời gian giặt.
구김방지	Tùy chọn giảm nếp nhăn trên đồ giặt.
불림	Tùy chọn làm sạch các vết bẩn lâu ngày bằng cách làm phòng đồ giặt trước khi bắt đầu quy trình giặt chính.
애벌세탁	Tùy chọn giặt sơ qua các vết bẩn nawgj trên đồ giặt của bạn trước khi bắt đầu quy trình giặt chính.

Các chức năng tùy chọn	Mô tả
강력	Tùy chọn tăng cấp độ giặt so với giặt tiêu chuẩn khi bạn muốn loại bỏ các vết bẩn nặng.
표준	Tùy chọn giặt thường bằng cách sử dụng cài đặt mặc định cho tất cả chu trình.
적은때	Tùy chọn sử dụng khi có ít vết bẩn hơn giặt thường.
행금추가	Tùy chọn thêm số chu trình giữ.
안심행금	Tùy chọn sử dụng nhiều nước hơn cho nhiều hơn ba chu trình giữ.
온수행금	Tùy chọn loại bỏ xà phòng mịn còn dính trên sợi vải.
물온도	Tùy chọn thay đổi nhiệt độ nước.
버튼음	Tùy chọn bật/tắt âm thanh khi nhấn nút.
배수멈춤	Tùy chọn tránh xả nước tự động sau khi giặt xong.
건조	Tùy chọn thay đổi phương pháp sấy khô.
표준건조	Tùy chọn sấy khô thường.
표준/일반건조	
바람건조	
터보건조	Tùy chọn sấy khô quần áo thường bằng cách giảm thời gian.
강력건조	
시간건조	Tùy chọn sấy khô đồ giặt trong một khoảng thời gian nhất định.
시간선택	
다림질건조	Tùy chọn sấy khô đồ giặt cần là.
다림질용	

Sử dụng Chu trình Giặt

Trước khi sử dụng máy giặt, hãy đảm bảo đã đọc kỹ phần 'Xử lý Đồ giặt', 'Sử dụng Xà phòng hoặc Nước xả vải' và làm theo các hướng dẫn trong các phần đó.

Chu trình 표준세탁, 표준, 일반세탁

Sử dụng các chu trình cho giặt thường.

LƯU Ý

- Nếu bạn nhấn nút **동작/일시정지** mà không chọn chu trình, chu trình Giặt Tiêu chuẩn sẽ áp dụng.
- Trong khi đang giặt, nếu bạn muốn thay đổi cài đặt, hãy nhấn nút **동작/일시정지** để dừng trước rồi mới nhấn các nút liên quan.
- Máy giặt lồng ngang sẽ thả đồ giặt ngâm trong nước từ đầu đến cuối. Vì vậy, nếu bạn muốn giặt khăn tắm, các sợi vải có thể rơi ra sau khi giặt. Trong trường hợp này, hãy sử dụng nước xả vải. Nếu máy giặt hỗ trợ chức năng sấy khô thì hãy sấy khô đồ giặt trong vòng 1 tiếng sau khi vắt khô xong. Đồ giặt sẽ trở nên mềm mại hơn.
- Nếu đồ giặt của bạn bị ướt thì thời gian giặt sẽ lâu hơn.
- Chức năng tăng áp tuabin tự động được chọn.

Chu trình란제리, 울/섬세

Sử dụng các chu trình khi bạn muốn giặt loại vải mịn như nội y mà có thể bị biến dạng hoặc hư hỏng.

LƯU Ý

- Chọn loại xà phòng trung tính phù hợp.
- Lượng đồ giặt thích hợp là ít hơn 1 kg.
- Để tránh làm hư hại đồ giặt, thùng giặt sẽ chuyển động nhẹ nhàng từ trái qua phải.
- Hãy kiểm tra xem quần áo của bạn có thể giặt trong nước hay không. Nếu chỉ vậy hãy đặt nó vào trong máy giặt.

Chu trình **란제리/울**

Chu trình giặt loại vải mịn dễ bị co rút hoặc biến dạng.

LƯU Ý

- Để giảm hư hại đến vải và cải thiện công suất giặt, hãy sử dụng xà phòng trung tính đối với len như dầu gội hoặc tinh chất sợi bông.
- Để tránh làm hư hại đồ giặt, thùng giặt sẽ chuyển động nhẹ nhàng từ trái qua phải.
- Lượng đồ giặt thích hợp là ít hơn 4 kg.
- Nếu máy giặt có hỗ trợ chức năng hấp, không dùng lựa chọn này để ngăn sợi bị co lại.
- Nếu máy giặt có chức năng sấy khô, bạn không thể chọn tùy chọn sấy khô trong chu trình này.
- Hãy kiểm tra xem quần áo của bạn có thể giặt trong nước hay không. Nếu chỉ vậy hãy đặt nó vào trong máy giặt.

Chu trình **알뜰살음**

Chọn chu trình giặt đun nóng này để khử trùng và tẩy trắng nội y bằng cotton hoặc quần áo trẻ em.

LƯU Ý

- Chỉ sử dụng 1/2 lượng xà phòng được khuyến nghị bởi nhà sản xuất.
- Máy giặt sử dụng chính hệ thống đun nóng của máy để làm nóng nước.
- Nếu chỉ được nối với ống nước làm mát, hoặc nếu đã đóng van nước nóng thì việc đun nóng sẽ diễn ra ở nhiệt độ thấp hơn so với cài đặt.
- Nếu chỉ nối với ống nước làm mát, chu trình này sẽ hoạt động. Máy giặt sử dụng chính hệ thống đun nóng của máy để làm nóng nước.
- Nếu được cấp nước nóng, nó sẽ giúp tiết kiệm năng lượng.
- Chức năng khử bọt: Nếu sử dụng quá nhiều xà phòng, chức năng khử bọt có thể hoạt động.
- Giảm nhiệt độ nước xả: Sau khi giặt-đun nóng, nước lạnh sẽ nhanh chóng được cấp vài lần để tránh làm hỏng đồ giặt do đột ngột cung cấp nước lạnh và để giảm nhiệt độ nước xả.
- Lượng đồ giặt được khuyến nghị là 3 kg hoặc ít hơn.

Chu trình **표준살음**

Chọn chu trình giặt đun nóng này để khử trùng và tẩy trắng nội y bằng cotton hoặc quần áo trẻ em.

LƯU Ý

- Lượng đồ giặt thích hợp cho chế độ Đun nóng Tiêu chuẩn là ít hơn 1,5 kg.
- Không được giặt đồ màu trắng hoặc có màu cùng đồ màu đen vì có thể gây phai màu.

Chu trình **소량살음(3 kg)**

Sử dụng chu trình giặt đun nóng để khử trùng và tẩy trắng quần áo có trọng lượng dưới 3 kg.

Chu trình **찌든때, 찌든때(볼림)**

Chọn chu trình này để làm phồng và loại bỏ các vết bẩn lâu ngày trên đồ giặt bằng cách đun nóng nước ở nhiệt độ 60 °C.

LƯU Ý

- Nếu được cấp nước nóng, nó sẽ giúp tiết kiệm năng lượng.
- Lượng đồ giặt thích hợp cho chu trình **찌든때** là ít hơn 3 kg.
- Không được bỏ các loại vải mịn như len hoặc lụa, hoặc quần áo dễ mất màu.

Chu trình 아기옷

Chọn chu trình này để giặt quần áo trẻ em hợp vệ sinh.

LƯU Ý

- Chọn loại xà phòng trung tính phù hợp.
- Để loại bỏ bọt ve và khử trùng quần áo, hơi nước nhiệt độ cao sẽ tự động được sử dụng. Việc này không thể bị vô hiệu hóa.
- Giặt sơ qua các vết bẩn do thực phẩm, mồ hôi hoặc phân/nước tiểu trước khi quy trình giặt chính bắt đầu. Trong suốt quy trình giặt sơ qua, không được đổ thêm xà phòng vào trong ngăn xà phòng.
- Không được chọn chu trình này để giặt loại vải mịn như len hoặc lụa.
- Nếu máy giặt có chức năng giặt bằng hơi nước, nó sẽ tự động được chọn.

Chu trình 면속옷

Chu trình giặt đơn giản cho quần áo trong làm bằng vải bông.

LƯU Ý

- Lượng đồ giặt thích hợp cho chu trình Nội y bằng Cotton là ít hơn 1 kg.

Chu trình 와이셔츠

Chọn chu trình này để giảm thiểu hư hại đối với áo Y-shirt cần giặt thường xuyên.

LƯU Ý

- Lượng đồ giặt thích hợp cho chu trình áo Y-shirt là ít hơn 1,5 kg.

Chu trình 수건

Chọn chu trình này để giặt khăn tắm có dấu yêu cầu giặt tay.

LƯU Ý

- Lượng đồ giặt thích hợp cho chu trình Khăn tắm là ít hơn 1,5 kg.

Chu trình 이불

Chọn chu trình này để giặt chăn hoặc chiếu có dấu yêu cầu giặt tay.

LƯU Ý

Dung tích máy giặt	14 kg hoặc ít hơn	15 kg hoặc nhiều hơn
Chăn	2,5 kg hoặc nhiều hơn	4 kg hoặc ít hơn
Thành phần chăn		
Kích cỡ	180 X 220 cm hoặc nhỏ hơn	

- Nếu bạn giặt chăn có kích cỡ lớn vượt quá kích cỡ/trọng lượng trong bảng hoặc giặt 2 tấm chăn cùng một lúc, hãy cẩn thận vì nó có thể làm hỏng đồ giặt của bạn.
- Tùy thuộc vào khối lượng của chăn, dung tích giặt (khối lượng) có thể thay đổi.

THẬN TRỌNG

- Nếu máy giặt có chức năng sấy khô, bạn không thể chọn tùy chọn sấy khô trong chu trình này.
- Không được giặt chăn điện, thảm, rèm, thảm chùi chân, thảm cao su. Máy giặt hoặc đồ giặt có thể bị hỏng.
- Không giặt chung chăn mền với đồ giặt thông thường. Đảm bảo giặt riêng từng tấm chăn. Nếu bạn giặt nhiều hơn một tấm chăn trong một lần giặt, chúng có thể vướng vào nhau hoặc vướng vào một bên, khiến cho chu trình giặt không hiệu quả hoặc khiến cho việc vắt khô trở nên rất khó khăn.
- Mở chăn của bạn thật đều và đảm bảo đồ đầy lồng giặt không quá 80%. Nếu bạn gấp hoặc bỏ chăn vào trong lồng giặt, việc mất cân bằng sẽ gây ra trục trặc.
- Hãy đảm bảo bỏ chăn hoàn toàn vào trong lồng giặt. Nếu chăn được đặt giữa cửa máy giặt và vòng cao su, nó có thể làm hỏng máy giặt và đồ giặt.

Chu trình 이불살균탈기, 침구클리닝

Chọn chu trình này để khử mùi hôi hoặc khử ẩm từ các đồ dùng trên giường như chăn chỉ bằng cách sử dụng khí mà không giặt bằng nước.

LƯU Ý

- Không được đổ thêm xà phòng hoặc nước xả vải.
- Chu trình này sử dụng một lượng ít nước, vì vậy phải chắc chắn là vì nước đã mở.
- Bạn chỉ có thể giặt một bộ chăn ga gối đệm. Hiệu quả tốt nhất có thể đạt được khi bạn tuân thủ theo quy tắc này.
- Bạn chỉ có thể chọn các tùy chọn My Heart, Schedule và Bucket Sterilization.

THẬN TRỌNG

- Chu trình này không thực hiện giặt nước hoặc vắt khô. Vì vậy, không được bỏ đồ đệm lót vào giặt.
- Nếu bạn bỏ đệm lót nhuộm bẩn vào, nó sẽ bị mất màu. Vì vậy, trước tiên hãy chắc chắn đã bỏ nó ra.
- Không được giặt chăn điện, thảm, rèm, thảm chùi chân, thảm cao su. Máy giặt hoặc đồ giặt có thể bị hỏng.
- Không giặt chung chăn mền với đồ giặt thông thường. Đảm bảo giặt riêng từng tấm chăn. Nếu bạn giặt nhiều hơn một tấm chăn trong một lần giặt, chúng có thể vướng vào nhau hoặc vướng vào một bên, khiến cho chu trình giặt không hiệu quả hoặc khiến cho việc vắt khô trở nên rất khó khăn.
- Mở chăn của bạn thật đều và đảm bảo đồ đầy lồng giặt không quá 80%. Nếu bạn gấp hoặc bỏ chăn vào trong lồng giặt, việc mất cân bằng sẽ gây ra trục trặc.
- Hãy đảm bảo bỏ chăn hoàn toàn vào trong lồng giặt. Nếu chăn được đặt giữa cửa máy giặt và vòng cao su, nó có thể làm hỏng máy giặt và đồ giặt.
- Kéo mọi khóa trên đệm lót.

Chu trình 스팀클리닝

Chọn chu trình này để loại bỏ mùi hôi khó chịu khỏi quần áo.

LƯU Ý

- Không được đổ thêm xà phòng hoặc nước xả vải.
- Chu trình này rất hiệu quả đối với vải dệt sợi cotton hoặc vải dệt pha cotton.
- Mỗi lần bạn có thể giặt không quá 5 chiếc áo Y-shirt cho người lớn. Nếu bạn bỏ quá nhiều quần áo hoặc quần áo dày thì sẽ làm giảm hiệu quả giặt hơi nước.
- Khi lấy quần áo ra sau khi giặt hơi nước, bạn sẽ thấy chúng hơi ướt. Treo chúng lên trong 10 đến 30 phút trước khi bạn mặc lại chúng.
- Sau khi chu trình kết thúc, lồng giặt sẽ quay định kỳ trong vòng khoảng 30 phút để tránh làm nhăn. Bạn không thể mở cửa máy giặt. Hãy nhấn bất kỳ nút nào để mở khóa và mở cửa.
- Chu trình giặt bằng hơi nước sẽ tự động được chọn.

THẬN TRỌNG

- Chu trình này không thực hiện giặt nước hoặc vắt khô. Vì vậy, đừng bỏ đồ giặt vào.
- Nếu bạn bỏ quần áo nhuộm màu vào, nó sẽ bị mất màu. Vì vậy, trước tiên hãy chắc chắn đã bỏ nó ra.
- Hãy kéo khóa hoặc đóng khuy quần áo của bạn trước khi bỏ chúng vào máy.
- Chu trình này sử dụng một lượng ít nước, vì vậy phải chắc chắn là vì nước đã mở.
- Nếu bạn liên tục chọn chu trình này thì sẽ làm giảm hiệu quả làm sạch. Vì vậy, trước tiên hãy mở cửa máy giặt và làm mát khu vực bên trong trước khi sử dụng lại.

Quần áo Giặt được

- Áo Y-shirt, áo sơ mi
- T-shirt (áo thun)
- Áo choàng
- Áo chui đầu, áo cổ vịt, áo khoác
- Quần cotton, quần bò
- Chăn, vỏ gối, đệm lót (cotton, pha cotton)
- Vải cotton, pha cotton

Quần áo Không giặt được (Có thể Biến dạng hoặc Co rút.)

- Đồ da, bộ com lê, đồ đan len sợi mỏng, quần áo chống nước
- Đồ lót, bít tất, quần áo ren, phục trang
- Quần áo bị dính keo, quần áo có các loại chất kết dính
- Giày dép, túi xách, chăn điện, các sản phẩm chứa bột biển
- Chăn hoặc chăn cotton có sợi vải dài hơn 100 mm
- Quần áo có các nếp nhăn nhân tạo
- Quần áo không thể giặt bằng máy

Chu trình 에어클리닝

Chọn chu trình này để loại bỏ mùi hôi khó chịu khỏi quần áo.

LƯU Ý

- Không được đổ thêm xà phòng hoặc nước xả vải.

THẬN TRỌNG

- Chu trình này không thực hiện giặt nước hoặc vắt khô. Vì vậy, đừng bỏ đồ giặt vào.
- Nếu bạn bỏ quần áo nhuộm màu vào, nó sẽ bị mất màu. Vì vậy, trước tiên hãy chắc chắn đã bỏ nó ra.
- Hãy kéo khóa hoặc đóng khuy quần áo của bạn trước khi bỏ chúng vào máy.
- Bạn không thể cho thêm đồ giặt vào trong khi chu trình đang hoạt động.
- Chu trình này sử dụng một lượng ít nước, vì vậy phải chắc chắn là vì nước đã mở.
- Mỗi lần bạn có thể giặt không quá 5 chiếc áo Y-shirt cho người lớn. Nếu bạn cho quá nhiều quần áo hoặc quần áo dày thì sẽ làm giảm đáng kể hiệu quả làm sạch bằng khí.
- Chu trình này rất hiệu quả đối với vải dệt sợi cotton hoặc vải dệt pha cotton.

Quần áo Giặt được

- Áo Y-shirt, áo sơ mi
- T-shirt (áo thun)
- Áo choàng
- Áo chui đầu, áo cổ vịt, áo khoác
- Quần cotton, quần bò
- Chăn, vỏ gối, đệm lót (cotton, pha cotton)
- Vải cotton, pha cotton

Quần áo Không giặt được (Có thể Biến dạng hoặc Co rút.)

- Đồ da, bộ com lê, đồ đan len sợi mỏng, quần áo chống nước
- Đồ lót, bít tất, quần áo ren, phục trang
- Quần áo bị dính keo, quần áo có các loại chất kết dính
- Giày dép, túi xách, chăn điện, các sản phẩm chứa bột biển
- Chăn hoặc chăn cotton có sợi vải dài hơn 100 mm
- Quần áo có các nếp nhăn nhân tạo
- Quần áo không thể giặt bằng máy

Chu trình 알러지케어

Chọn chu trình này để giặt và làm sạch bằng cách loại bỏ các chất gây nấm mốc như lông thú nuôi, bọ ve và nấm mốc.

LƯU Ý

- Trước khi sử dụng chu trình này, hãy kiểm tra xem có thể giặt loại đồ này trong một quy trình cụ thể không.
- Nếu bạn chọn chu trình này, chu trình giặt bằng hơi nước nhiệt độ cao sẽ tự động được kích hoạt và không thể bị ngừng.
- Không được chọn chu trình này để giặt sợi mịn như len hoặc lụa hoặc quần áo dễ mất màu.
- Chu trình này hiệu quả nhất khi bạn muốn giặt đệm lót hoặc vỏ gối có nhiều bọ ve. (Hãy kiểm tra xem có thể dùng chức năng giặt nước không)

Về Chức năng Relax Care (Chăm sóc Thư giãn)

Sau khi mua sản phẩm, khi bạn sử dụng máy giặt lần đầu tiên hoặc lần thứ hai, môi trường sử dụng sẽ tự động được phát hiện. Chức năng thông thường sẽ bắt đầu chạy từ lần thứ ba trở đi.

Chức năng Relax Care (Chăm sóc Thư giãn) chỉ hoạt động trong quy trình cơ bản của chu trình Giặt Tiêu chuẩn. Nó sẽ không hoạt động nếu bạn thay đổi số lần giữ một cách thủ công.

Chu trình 조용조용

Sử dụng chu trình giặt yên tĩnh để giảm mức độ tiếng ồn vào thời gian ban đêm hoặc khi con của bạn đang ngủ.

LƯU Ý

- Do chu trình này thực hiện vắt khô ít tiếng ồn, cấp độ vắt sẽ thấp hơn chu trình Tiêu chuẩn. Nhưng điều này là bình thường.
- Nếu bạn tự điều chỉnh cấp độ vắt khô, mức độ tiếng ồn sẽ cao hơn.
- Để tránh làm hỏng quần áo, hãy đặt nhiệt độ nước tối đa bằng 60 °C.

Chu trình 기능성리류

Chọn chu trình này để giặt quần áo leo núi, quần áo thể thao hoặc quần áo đi chơi.

LƯU Ý

- Chu trình giặt phù hợp cho các quần áo chức năng như quần áo chống thấm nước, chống gió gore tex, áo stopper chống gió, áo schoeller hoặc áo cool max.
- Chọn loại xà phòng trung tính phù hợp.
- Để tránh làm hỏng quần áo, chu trình vắt khô hoạt động ở tốc độ chậm.
- Chu trình giặt bằng hơi nước được tự động kích hoạt và nhiệt độ nước không thay đổi. Nếu bạn muốn thay đổi, hãy tạm ngừng chu trình giặt bằng hơi nước.
- Nếu hủy bỏ chu trình giặt bằng hơi nước, bạn có thể chọn nhiệt độ nước lạnh hoặc để ở nhiệt độ 30 °C.
- Lượng giặt thích hợp đối với chu trình Quần áo Chức năng là ít hơn 3 bộ quần áo leo núi dùng cho người lớn.
- Sau khi vắt khô quần áo chống nước của bạn, một số phần trên quần áo sẽ hơi ẩm.
- Nếu bạn trộn lẫn quần áo chức năng và quần áo thông thường, có thể quần áo thông thường sẽ không đủ khô sau khi giặt xong.
- Bạn có thể chọn tùy chọn vắt khô trong chu trình này.

Chu trình 컬러케어

Chọn chu trình này để giữ màu quần áo lâu hơn sau khi giặt.

LƯU Ý

- Đổ thêm chất giữ màu đặc biệt để đạt được hiệu quả tốt nhất trên quần áo có màu.
- Để tránh làm mất màu, hãy chọn nhiệt độ nước thích hợp.

Chu trình 셔츠한벌드라이

Chọn chu trình này để làm khô một chiếc áo sơ mi trong vòng 20 phút sau khi vắt khô.

LƯU Ý

- Không được đổ thêm xà phòng hoặc nước xả vải.
- Chu trình này có thời gian làm khô nhất định. Nếu bạn cho quá nhiều quần áo thì sẽ làm giảm hiệu quả làm khô.
- Đây là chu trình sấy khô độc lập, vì vậy hãy sử dụng chu trình này sau khi vắt khô hoặc chọn tùy chọn **탈수** kèm theo.
- Loại quần áo được khuyến nghị: Không quá 1 chiếc áo Y-shirt pha cotton.
- Trọng lượng được khuyến nghị: Khoảng 200 g.
- Tỷ lệ pha trộn được khuyến nghị: cotton 60 %, polyester 40 %.

Chu trình 스피드워시

Chọn chu trình này để giặt nhanh một lượng ít quần áo ít bẩn.

LƯU Ý

- Do bạn giặt một lượng ít quần áo ít bẩn nên chỉ cần sử dụng 1/2 lượng chất tẩy rửa do nhà sản xuất khuyến nghị.
- Ngay cả khi bạn chọn chu trình Giặt nhanh, nếu lượng đồ giặt ít thì chu trình Tiêu chuẩn sẽ được áp dụng.
- Thời gian giặt có thể thay đổi tùy thuộc vào lượng đồ giặt.
- Ngay cả khi lượng đồ giặt của bạn ít, nếu bị ướt, thời gian giặt cũng sẽ lâu hơn bởi trọng lượng của nó.
- Trong chu trình này, bạn có thể giặt một lượng đồ ít (3 hoặc 4 chiếc sơ mi), vì vậy số chu trình giữ sẽ được tự động đặt bằng 2. Để cải thiện hiệu quả giặt, hãy đặt ở mức cao hơn 3.
- Chu trình giặt bằng hơi nước được tự động kích hoạt và nhiệt độ nước không thay đổi. Nếu bạn muốn thay đổi, hãy tạm ngừng chu trình giặt bằng hơi nước.
- Nếu máy giặt hỗ trợ chức năng tăng áp tuabin, nó sẽ tự động được kích hoạt.

Chu trình 스피드

Chọn chu trình này để giặt nhanh một lượng ít quần áo ít bẩn như khăn tắm được sử dụng thường xuyên.

LƯU Ý

- Lượng đồ giặt thích hợp cho chu trình Nhanh là ít hơn 1 kg.

Chu trình 스피드워시(3 kg)

Chọn chu trình này để giặt nhanh một lượng ít quần áo ít bẩn với trọng lượng dưới 3 kg.

LƯU Ý

- Do bạn giặt một lượng ít quần áo ít bẩn nên chỉ cần sử dụng 1/2 lượng chất tẩy rửa do nhà sản xuất khuyến nghị.
- Ngay cả khi bạn chọn chu trình Giặt nhanh (3 kg), nếu lượng đồ giặt ít thì chu trình Tiêu chuẩn sẽ được áp dụng.
- Thời gian giặt có thể thay đổi tùy thuộc vào lượng đồ giặt.
- Ngay cả khi lượng đồ giặt của bạn ít, nếu bị ướt, thời gian giặt cũng sẽ lâu hơn bởi trọng lượng của nó.
- Trong chu trình này, bạn có thể giặt một lượng đồ ít (3 hoặc 4 chiếc sơ mi), vì vậy số chu trình giữ sẽ được tự động đặt bằng 2. Để cải thiện hiệu quả giặt, hãy đặt ở mức cao hơn 3.

Chu trình 스피드워시+드라이

Chọn chu trình này để giặt và làm khô một lượng ít đồ giặt như 1 đến 3 chiếc áo sơ mi trong vòng 1 tiếng.

LƯU Ý

- Do bạn giặt một lượng ít quần áo ít bẩn nên chỉ cần sử dụng 1/2 lượng chất tẩy rửa do nhà sản xuất khuyến nghị.
- Thời gian giặt có thể thay đổi tùy thuộc vào lượng đồ giặt.
- Ngay cả khi lượng đồ giặt của bạn ít, nếu bị ướt, thời gian giặt cũng sẽ lâu hơn bởi trọng lượng của nó.
- Lượng đồ giặt thích hợp cho chu trình này là từ 1 đến 3 chiếc áo sơ mi.
- Cuối cùng hơi nước sẽ được bơm vào để xử lý các nếp nhăn.
- Nếu bạn bỏ loại đồ giặt khác loại được khuyến nghị thì sẽ cần phải làm khô lâu hơn.

Quần áo Giặt được (1 kg hoặc ít hơn)

- 1 đến 3 chiếc áo Y-shirt pha cotton (polyester 40 %, cotton 60 %)
- Quần áo đồng phục học sinh (mùa hè) (polyester 70 %, rayon 30 %), quần (sợi bông 60 %, polyester 40 %)
- Quần áo thể thao trẻ em (polyester 100 %)
- Quần pha cotton (cotton 55 % polyester 45 %)

Quần áo Không giặt được (Có thể Biến dạng hoặc Co rút.)

- Đồ da, bộ com lê, đồ đan len sợi mỏng, quần áo chống nước
- Đồ lót, bít tất, quần áo ren, phục trang
- Quần áo bị dính keo, quần áo có các loại chất kết dính
- Giày dép, túi xách, chăn điện, các sản phẩm chứa bột biển
- Chăn hoặc chăn cotton có sợi vải dài hơn 100 mm
- Quần áo có các nếp nhăn nhân tạo
- Quần áo không thể giặt bằng máy

Chu trình 찬물세탁

Sử dụng chu trình tiết kiệm năng lượng cho đồ giặt tương đối ít bẩn.

LƯU Ý

- Bạn chỉ có thể chọn nhiệt độ nước lạnh.
- Nếu đồ giặt có dính màu thực phẩm hoặc màu sẫm thì không thể giặt sạch hoàn toàn. Vì vậy, hãy tách nó ra và sử dụng chu trình Màu Sẫm (Nổi Màu Sẫm).

Chu trình 소량 세탁

Chọn chu trình này để giặt với lượng nhỏ quần áo nhanh chóng sử dụng 터보샷, 6모션 và 스팀.

Chu trình 스킨 케어

Chọn chu trình này để tăng số vòng xả không cho chất tẩy rửa đọng lại trên quần áo, bảo vệ da nhạy cảm.

Chu trình 장마철 세탁

Chọn chu trình này để giặt và sấy đồng thời để quần áo không bị ẩm.

Chu trình 땀얼룩 제거

Chọn chu trình này để loại bỏ vết bẩn do mồ hôi khỏi quần áo.

Chu trình 한벌 세탁

Chọn chu trình này để giặt quần áo bị ó nhẹ trong thời gian ngắn nhất.

Chu trình 키즈옷

Chọn chu trình này để giặt loại bỏ vết bẩn khỏi quần áo trẻ em bằng cách sử dụng nước nóng.

Chu trình 교복

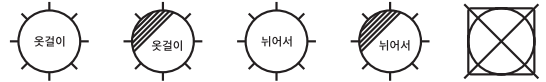
Chọn chu trình này để giảm thiểu hư hại cho những quần áo cần được giặt thường xuyên.

Chu trình 정전기 제거

Chọn chu trình này để giảm thiểu sự tĩnh điện trong quần áo sử dụng vi sóng và gió nóng.

Quần áo không thể giặt được

- Quần áo len hoặc chần
- Sản phẩm bằng da
- Sản phẩm lụa
- Quần áo có dính keo
- Quần áo lót
- Túi xách
- Tay áo, tất vớ, quần bó sát
- Quần áo có các đặc điểm sau



- Sản phẩm chứa bột xốp
- Chần vải dài hơn 100 mm
- Giày dép
- Chần điện
- Các loại quần áo chức năng (chống thấm gore-tex, chống gió, schoeller, v.v.)

매일코스(카테고리)

Ấn nút **매일코스** để chọn chu trình giặt mong muốn.

위생코스 (카테고리)

Ấn nút **위생코스** để chọn chu trình giặt mong muốn.

맞춤코스 (카테고리)

Ấn nút **맞춤코스** để chọn chu trình giặt mong muốn.

Chu trình 헹굼+탈수, 안심헹굼

Chọn chu trình này để đảm bảo giặt xong là vắt khô mà không phải giặt là.

LƯU Ý

- Không được đổ thêm xà phòng mà chỉ được thêm nước xả vải.
- Không thể chọn nhiệt độ nước.
- Nước lạnh sẽ tự động được cung cấp.

Về Chức năng Relax Care (Chăm sóc Thư giãn)

Chức năng Chăm sóc Thư giãn hoạt động khi có quá nhiều bong bóng làm chậm quá trình vắt khô do đổ quá nhiều xà phòng.

Chức năng Relax Care (Chăm sóc Thư giãn) chỉ hoạt động trong quy trình cơ bản của chu trình Giặt Tiêu chuẩn. Nó sẽ không hoạt động nếu bạn thay đổi số lần giữ một cách thủ công.

Chu trình 탈수

Chọn chu trình này khi bạn chỉ muốn vắt khô đồ giặt của mình.

LƯU Ý

- Không được đổ thêm xà phòng hoặc nước xả vải.

Chu trình 다운로드 ()

- Nội dung này chỉ áp dụng cho kiểu máy NFC.

Chọn chu trình này khi bạn muốn sử dụng chức năng tải về chu trình Tag On bằng cách cài đặt ứng dụng 'LG Smart Washer'.

Nếu bạn không tải về ứng dụng chu trình, chu trình '찬물 세탁' sẽ được sử dụng.

1 Nhấn nút 전원.

2 Bằng cách sử dụng ứng dụng 'LG Smart Washer', hãy kiểm tra xem chu trình nào đang chạy.

- Nếu bạn thử tải xuống các chu trình trên nhiều điện thoại thông minh khác nhau cùng lúc, chu trình hiển thị trên điện thoại thông minh của bạn có thể khác với chu trình được tải xuống thực tế trên máy giặt.
- Trên màn hình tải xuống, hãy nhấn nút (⊙) để kiểm tra chu trình nào đang chạy trên máy giặt.

3 Chọn chu trình 다운로드 trên bảng điều khiển.

- Tùy thuộc vào chu trình được tải xuống, sẽ có lựa chọn cài đặt khác nhau để bạn chọn.
- Nếu bạn không tải xuống chu trình thì chu trình Giặt Nước Lạnh sẽ mặc định được áp dụng mặc định. Để biết thêm thông tin về cách chọn chu trình này, hãy tham khảo các hướng dẫn trong 'Giặt Nước Lạnh'.

4 Nhấn nút 동작/일시정지.

- Cửa giặt sẽ đóng và tự động kiểm tra lượng đồ giặt. Sau đó chu trình bơm nước và giặt sẽ bắt đầu.

LƯU Ý

- Chức năng tải xuống chu trình chỉ có trên các điện thoại thông minh nền tảng Android có chức năng NFC.
- Vị trí điều khiển chức năng NFC có thể thay đổi tùy thuộc vào loại điện thoại thông minh, và có thể có những hạn chế trong việc sử dụng chức năng này đối với một số điện thoại thông minh do sự khác biệt trong phương thức giao tiếp.
- Bạn có thể tải về chu trình mong muốn trong số nhiều chu trình giặt bằng cách sử dụng chức năng Tag On. Để biết mô tả chi tiết về từng chu trình, tham khảo ứng dụng 'LG Smart Washer'.
- Có nhiều chu trình khác nhau tùy thuộc vào loại máy giặt bạn mua.
- Chu trình tải xuống có thể thay đổi tùy thuộc vào phiên bản của ứng dụng 'LG Smart Washer'.

Chu trình 다운로드 (📶)

• Nội dung này chỉ áp dụng cho kiểu máy dùng Wi-Fi.
Chọn chu trình này khi bạn muốn sử dụng chức năng tải chu trình bằng việc cài đặt ứng dụng 'LG Smart Washer'. Nếu bạn không tải về ứng dụng chu trình, chu trình '소량 세탁' sẽ được sử dụng.

- 1 Nhấn nút 전원.
- 2 Bằng cách sử dụng ứng dụng 'LG Smart Washer', hãy kiểm tra xem chu trình nào đang chạy.
 - Nếu bạn thử tải xuống các chu trình trên nhiều điện thoại thông minh khác nhau cùng lúc, chu trình hiển thị trên điện thoại thông minh của bạn có thể khác với chu trình được tải xuống thực tế trên máy giặt.
 - Trên màn hình tải xuống, hãy nhấn nút (📶) để kiểm tra chu trình nào đang chạy trên máy giặt.
- 3 Chọn chu trình 다운로드 trên bảng điều khiển.
 - Tùy thuộc vào chu trình được tải xuống, sẽ có lựa chọn cài đặt khác nhau để bạn chọn.
 - Nếu bạn không tải xuống chu trình thì chu trình Giặt Nước Lạnh sẽ mặc định được áp dụng mặc định. Để biết thêm thông tin về cách chọn chu trình này, hãy tham khảo các hướng dẫn trong 'Giặt Nước Lạnh'.
- 4 Nhấn nút 동작/일시정지.
 - Cửa giặt sẽ đóng và tự động kiểm tra lượng đồ giặt. Sau đó chu trình bơm nước và giặt sẽ bắt đầu.

LƯU Ý

- Chức năng 코스 다운로드 có thể được sử dụng sau khi đăng ký sản phẩm và cài đặt Wi-Fi. Để biết làm thế nào để đăng ký sản phẩm và cài đặt Wi-Fi, tham khảo 'Sử dụng chức năng Wi-Fi'.
- Bạn có thể tải về chu trình mong muốn trong số nhiều chu trình giặt bằng cách sử dụng ứng dụng 'LG Smart Washer'. Để biết mô tả chi tiết về từng chu trình, tham khảo ứng dụng 'LG Smart Washer'.
- Có nhiều chu trình khác nhau tùy thuộc vào loại máy giặt bạn mua.
- Chu trình tải xuống có thể thay đổi tùy thuộc vào phiên bản của ứng dụng 'LG Smart Washer'.

Sử dụng các Chức năng Tùy chọn

세탁

- 1 Nhấn nút 전원.
- 2 Nhấn nút 세탁 để chọn loại chu trình giặt mong muốn.
Sau khi ngừng tăng áp tuabin,
 - nhấn nút 행균 để tắt tất cả các đèn đếm vòng giặt.
 - nhấn nút 탈수 để tắt tất cả các đèn chỉ cấp độ vắt khô.
- 3 Nhấn nút 동작/일시정지.

LƯU Ý

- Ở dưới màn hình sẽ hiển thị lựa chọn của bạn và tất cả các đèn khác đều sẽ tắt.
- Chỉ sau khi giặt xong, nếu vẫn còn nước trong lồng giặt thì hiệu năng và tuổi thọ của sản phẩm sẽ bị giảm sút. Vì vậy, nước sẽ tự động được xả.

행균

- 1 Nhấn nút 전원.
 - Chỉ đổ nước xả vải vào ngăn xả phòng và đóng nắp.
 - Không được đổ xả phòng.
- 2 Nhấn nút 행균 để chọn số lần giữ mong muốn.
- 3 Nhấn nút 동작/일시정지.
 - Nếu bạn chọn chu trình chỉ giữ, nước sẽ chỉ được xả ở chu trình giặt cuối cùng.

LƯU Ý

- Ở dưới màn hình sẽ hiển thị lựa chọn của bạn và tất cả các đèn khác đều sẽ tắt.
- Chỉ sau khi giặt xong, nếu vẫn còn nước trong lồng giặt thì hiệu năng và tuổi thọ của sản phẩm sẽ bị giảm sút. Vì vậy, nước sẽ tự động được xả.
- Nếu bạn chọn tăng áp tuabin, bảng chọn Không Giặt/ Vắt Khô sẽ bị mất hiệu lực.

탈수

- 1 Nhấn nút **전원**.
 - Không được đổ thêm xà phòng hoặc nước xả vải.
- 2 Nhấn nút **탈수** để chọn mức độ vắt khô mong muốn.
- 3 Nhấn nút **동작/일시정지**.

LƯU Ý

- Ở dưới màn hình sẽ hiển thị lựa chọn của bạn và tất cả các đèn khác đều sẽ tắt.
- Nếu bạn chọn tăng áp tuabin, bằng chọn Không Giặt/ Vắt Khô sẽ bị mất hiệu lực.

예약

Sử dụng tùy chọn này nếu bạn muốn giặt xong vào một thời gian cụ thể.

- 1 Nhấn nút **전원**.
- 2 Chọn một chu trình bằng cách vận núm chọn chu trình.
- 3 Nhấn nút **예약** để đặt giờ giặt của bạn. (Ví dụ: Nếu thời gian hiện tại là 1 giờ chiều và bạn muốn giặt xong lúc 7 giờ tối, vậy hãy đặt giờ là 6 tiếng ((7-1)=6))
 - Nút **예약** sẽ sáng và hiển thị '3:00'.
 - Đến khi màn hình hiển thị 6 tiếng, hãy tiếp tục nhấn nút **예약**.
- 4 Nhấn nút **동작/일시정지**.
 - Việc giặt sẽ được hoàn thành tại thời gian đã hẹn giờ.
 - Nếu bạn muốn hủy chu trình giặt hẹn giờ, hãy nhấn nút **전원**.

LƯU Ý

- Bạn có thể hẹn giờ từ 3 đến 19 tiếng. Bạn có thể hẹn giờ giặt trong vòng ít hơn 3 tiếng.
- Tùy thuộc vào áp suất và nhiệt độ cấp nước, thời gian dự kiến và thời gian hoàn thành thực tế có thể thay đổi.
- Mỗi lần bạn nhấn nút **예약**, thời gian hiển thị sẽ tăng thêm 1 tiếng.

버튼 잠금 기능 ()

Sử dụng tùy chọn này để tránh các tai nạn do trẻ nhỏ điều khiển nút bấm trong khi đang giặt.

Kích hoạt hoặc Ngừng kích hoạt Chức năng Khóa Nút bấm

- Nhấn và giữ nút khóa nút bấm trong khoảng 3 giây để kích hoạt hoặc ngừng kích hoạt chức năng khóa nút bấm.
- Nếu chức năng khóa nút bấm đã được kích hoạt, bạn không thể điều khiển bất cứ nút bấm nào trừ nút nguồn.
- Nếu bạn kích hoạt nó trong quá trình hoạt động thì nó sẽ hiển thị một đoạn chữ ghi là '**버튼 잠금 표시나 버튼 잠금 기능이 설정되었습니다**'.

Thay đổi Chu trình hoặc Tùy chọn trong khi Chức năng Khóa Nút bấm được Kích hoạt

- 1 Nhấn và giữ nút khóa nút bấm trong khoảng 3 giây để ngừng kích hoạt chức năng khóa nút bấm.
- 2 Nhấn nút **동작/일시정지** để dừng hoạt động.
- 3 Sau khi chọn chu trình hoặc tùy chọn mong muốn, hãy nhấn nút **동작/일시정지** một lần nữa để khởi động lại.

LƯU Ý

- Sau khi đã hoàn thành tất cả các quy trình, chức năng Khóa Nút bấm sẽ không tự động bị hủy. Nhấn và giữ nút khóa nút bấm trong khoảng 3 giây để ngừng kích hoạt chức năng khóa nút bấm.
- Nếu chức năng khóa nút bấm đã được kích hoạt do sơ suất của bạn, hãy nhấn ngay và giữ nút khóa nút bấm trong 3 giây để ngừng kích hoạt chức năng khóa nút bấm.
- Nếu bạn bật nguồn điện trong khi chức năng Khóa Nút bấm đã được kích hoạt, đèn khóa nút bấm sẽ sáng.

빨래추가

Sử dụng tùy chọn này để bỏ thêm đồ giặt vào và để loại bỏ các chất lạ trong khi máy giặt đang hoạt động.

Phương pháp 1. Nếu máy giặt được trang bị nút 빨래추가,

- 1 Ấn nút 빨래추가.
 - Máy giặt sẽ dừng hoạt động.
 - Trong khi xả nước tới một mực nước nhất định để mở khóa cửa hoặc kiểm tra nhiệt độ bên trong lồng giặt, cửa sẽ không mở.
 - Máy giặt sẽ tự xác định xem cửa giặt có thể mở một cách an toàn hay không, và nếu vậy nó sẽ tắt đèn khóa cửa (🔒).

- 2 Sau khi mở cửa máy giặt, cho thêm quần áo và/hoặc loại bỏ những vật thể lạ như đồng xu hoặc ghim cài, đóng cửa máy giặt lại.

- 3 Nhấn nút 동작/일시정지.
 - Khi bạn ấn nút 동작/일시정지, quá trình giặt sẽ được tiến hành.
 - Cửa máy giặt sẽ đóng và chu trình đã được lựa chọn hoặc các hoạt động đang ở trạng thái tạm ngừng sẽ bắt đầu.

Phương pháp 2. Nếu máy giặt không được trang bị nút 빨래추가,

- 1 Nhấn nút 동작/일시정지.
 - Máy giặt sẽ dừng hoạt động.
 - Máy giặt sẽ tự xác định xem cửa giặt có thể mở một cách an toàn hay không, và nếu vậy nó sẽ tắt đèn khóa cửa (🔒).

- 2 Sau khi mở cửa máy giặt, cho thêm quần áo và/hoặc loại bỏ những vật thể lạ như đồng xu hoặc ghim cài, đóng cửa máy giặt lại.

- 3 Nhấn nút 동작/일시정지.
 - Khi bạn ấn nút 동작/일시정지, quá trình giặt sẽ được tiến hành.
 - Cửa máy giặt sẽ đóng và chu trình đã được lựa chọn hoặc các hoạt động đang ở trạng thái tạm ngừng sẽ bắt đầu.

LƯU Ý

Nếu bạn muốn bỏ thêm đồ giặt hoặc loại bỏ các vật thể lạ, hãy kiểm tra trạng thái hoạt động của máy giặt.

- Lồng giặt sẽ dừng quay và sau đó chức năng khóa cửa sẽ bị vô hiệu hóa.
- Nếu nhiệt độ nước trong lồng giặt cao thì hãy đợi đến khi nhiệt độ hạ xuống.

⚠ THẬN TRỌNG

- Khi thêm đồ giặt, hãy chắc chắn đã đẩy hết đồ vào trong lồng giặt. Nếu đồ giặt vướng vào khi mở cửa thì có thể sẽ làm hỏng vòng bit cao su, gây ra rò rỉ nước hoặc trục trặc.
- Nếu bạn cố ép mở cửa máy giặt, điều này có thể làm hỏng bộ phận máy và gây ra các vấn đề về an toàn.
- Nếu bạn cố mở cửa khi có quá nhiều bọt hoặc nước trong lồng giặt, bọt và nước có thể tràn, gây bong hoặc ướt sàn.

LƯU Ý

- Khi 원격제어 được thiết lập, chỉ có nút 전원 và nút 원격제어 có thể được sử dụng, và chỉ có thể chọn và khởi động một chu trình thông qua ứng dụng điện thoại thông minh.
- Chế độ 원격제어 sẽ tự động được hủy sau khi quá trình giặt hoàn tất.

스팀

Sử dụng tùy chọn này để giặt các vết bẩn lâu ngày hoặc khử trùng nội y.

LƯU Ý

- Tùy chọn này cho công suất giặt tốt hơn mà lại tốn ít điện năng hơn.
- Hơi nước nhiệt độ cao sẽ hòa tan hiệu quả các chất tẩy rửa.
- Khi chọn tùy chọn Giặt bằng hơi nước, nếu bạn nhấn nút 세탁 hoặc xoay nút chọn chu trình, tùy chọn Giặt bằng hơi nước sẽ được bỏ chọn.
- Nếu bạn nhấn nút 스팀 ngay sau khi nhấn nút 전원, cài đặt mặc định của chu trình Giặt Tiêu chuẩn sẽ tự động được chọn.
- Khi đang giặt bằng hơi nước, do hơi nước mạnh được phun vào trong lồng giặt nên bạn không thể thấy rõ bên trong, nhưng mọi thứ vẫn bình thường.
- Bạn nghe thấy tiếng 'Shhh' khi đang giặt bằng hơi nước nhưng đó không phải là trục trặc.

⚠ THẬN TRỌNG

- Không được bỏ các loại vải mịn như len hoặc lụa, hoặc quần áo dễ mất màu.
- Trong khi đang giặt bằng hơi nước, nếu bạn nhấn nút tạm ngừng rồi mở cửa máy giặt, hơi nước còn lại trong vòi phun hơi nước có thể xi ra một lúc. Không được chạm vào hơi nước bằng các bộ phận trên cơ thể bạn. Hơi nước nóng có thể gây tổn thương do bỏng.

원격제어

Bạn có thể kích hoạt chế độ 원격제어 bằng cách ấn nút **원격제어** trên bảng điều khiển của sản phẩm. Điều khiển sản phẩm từ xa thông qua ứng dụng 'LG Smart Washer'.

Kích hoạt hoặc Ngừng kích hoạt chức năng 원격제어

- Ấn nút **원격제어** trong ba giây trở lên để kích hoạt và ngừng kích hoạt Chức năng 원격제어.

내마음

Sử dụng tùy chọn này để lưu các chu trình yêu thích của bạn.

- 1 Nhấn nút **전원**.
- 2 Chọn một chu trình bằng cách vặn núm chọn chu trình.
- 3 Nhấn nút tùy chọn để thêm chức năng tùy chọn mà bạn muốn.
- 4 Nhấn giữ nút **내마음** trong vòng 3 giây để lưu tùy chọn.

터보샷

Sử dụng tùy chọn này để giảm thời gian giặt.

LƯU Ý

- Hình dạng của nước phun có thể thay đổi tùy thuộc vào áp suất cấp nước.
- Tùy thuộc vào quy trình giặt, chức năng tăng áp tuabin sẽ hoạt động theo các phương thức khác nhau.

구김방지

Sử dụng chức năng này để giảm nếp nhăn trên đồ giặt của bạn.

LƯU Ý

- Để tránh làm nhăn đồ giặt của bạn, lồng giặt sẽ quay trong một khoảng thời gian nhất định sau khi vắt khô xong.
- Sử dụng lựa chọn này để giảm những nếp nhăn trên quần áo có thể xuất hiện sau khi giặt xong. Tùy vào loại quần áo, mức độ nhăn có thể khác nhau.

볼림

Sử dụng tùy chọn này để làm sạch vết bẩn lâu ngày bằng cách làm phòng đồ giặt lên trước khi quy trình giặt chính bắt đầu.

LƯU Ý

- Trong khi đang chạy tùy chọn Làm phòng, lồng giặt sẽ quay không liên tục để làm phòng đồ giặt đều nhau.

애벌세탁

Sử dụng tùy chọn này để giặt sơ qua vết bẩn nặng trước khi quy trình giặt chính bắt đầu.

LƯU Ý

- Khi bạn giặt sơ qua đồ giặt, chỉ đổ 1/2 lượng xà phòng cần cho quy trình giặt chính.
- Nếu chọn tùy chọn này, bạn phải đổ xà phòng vào ngăn đựng xà phòng trong quy trình giặt/giặt sơ qua.

강력

Sử dụng tùy chọn này để tăng cấp độ giặt so với giặt tiêu chuẩn khi bạn muốn loại bỏ các vết bẩn nặng.

LƯU Ý

- Nếu bạn nhấn nút giặt mạnh, thời gian giặt sẽ lâu hơn.

표준

Sử dụng tùy chọn này để giặt thường bằng cách áp dụng cài đặt mặc định cho tất cả chu trình.

적은때

Sử dụng tùy chọn này khi đồ giặt ít bẩn hơn mức giặt thường.

행굶추가

Sử dụng tùy chọn này để thêm số chu trình giữ.

안심행균

Sử dụng tùy chọn này để dùng nhiều nước hơn cho nhiều hơn ba chu trình giặt.

온수행균

Sử dụng tùy chọn này để loại bỏ xà phòng còn sót lại trong sợi vải.

LƯU Ý

- Tùy chọn này chỉ có sẵn đối với một số chu trình giặt.

물온도

Sử dụng tùy chọn này để thay đổi nhiệt độ nước.

LƯU Ý

- Phạm vi nhiệt độ nước có thể thay đổi tùy thuộc vào chu trình giặt đã chọn.

버튼음

Sử dụng tùy chọn này để bật/tắt âm thanh nghe được khi nhấn nút.

배수멈춤

Sử dụng tùy chọn này để tránh xả động sau khi giặt xong.

- 1 Nhấn nút **전원**.
- 2 Chọn một chu trình bằng cách vận nút chọn chu trình.
- 3 Nhấn nút **배수멈춤**.
 - Sẽ không có nước xả ra ngay cả sau khi giữ xong.
- 4 Sau khi giữ, hãy nhấn nút **동작/일시정지**.
 - Bắt đầu xả nước và vắt khô.

건조

Sử dụng các chu trình cho sấy khô thường.

LƯU Ý

- Không được vượt quá công suất sấy khô tối đa.
- Để tránh làm nhăn do sấy quá nhiều nên đặt mức độ sấy thấp. Nếu bạn muốn sấy thêm sau khi kết thúc, hãy nhấn nút **건조**.
- Trong quá trình sấy khô, các chu trình cấp nước và xả nước sẽ lập lại. Đây là một thao tác bình thường để cải thiện hiệu năng sấy.
- Khi bạn sấy đồ giặt vải hóa chất và lấy nó ra khỏi lồng giặt, ma sát có thể gây ra tĩnh điện. Nếu bạn sử dụng nước xả vải trong khi giữ để giảm mức tĩnh điện.
- Hãy tham khảo 'Drying Capacity Label' (Nhãn Công suất Sấy khô) phía bên phải cửa lồng giặt khi bạn bỏ đồ giặt vào. Nhãn này cho biết công suất sấy khô tối đa dựa trên các loại quần áo khô.
- Ngoài chu trình Sấy khô theo Thời gian (chọn thời gian), tất cả chu trình Sấy khô có thể tự động phát hiện điều kiện sấy khô và thời gian được hiển thị sẽ thay đổi so với thời gian vận hành thực tế. Tùy vào điều kiện sấy khô, thời gian cụ thể có thể được hiển thị trong khi đang sấy.

THẬN TRỌNG

- Nếu bạn vi phạm các hướng dẫn trong hướng dẫn sử dụng, công ty của chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm về bất cứ hậu quả nào.
- Nếu sử dụng quy trình tự động từ giặt cho đến sấy khô, bạn phải đảm bảo không vượt quá công suất sấy khô tối đa.
- Tùy vào loại vải, đồ giặt có thể bị co rút hoặc biến dạng. Hãy kiểm tra xem có thể sấy khô loại đồ giặt trong quy trình đó hay không.
- Trong quy trình Sấy khô, nước được dùng để khử ẩm. Vì vậy, hãy chắc chắn đã mở vòi nước.
- Nếu nguồn cấp nước yếu hoặc áp lực nước thấp thì sẽ không thể sấy khô tốt.
- Trong hoặc sau khi sấy khô, khi bạn muốn lấy đồ giặt ra, khóa kéo, phần bên trong đồ giặt hoặc cửa giặt có thể rất nóng. Vì vậy, hãy cẩn thận.
- Trong khi sấy khô, nếu bạn nhấn nút **빨래추가, 동작/일시정지** để tạm ngừng sấy khô một lúc thì vì lý do an toàn, hãy mở cửa máy giặt sau khi nhiệt độ bên trong lồng giặt hạ xuống. Nếu bạn mở cửa máy giặt quá thường xuyên thì sẽ không thể sấy khô và có thể gây ra trục trặc.
- Đặt mức sấy khô tối đa rồi thực hiện vắt khô và sấy khô. Hiệu năng sấy khô sẽ được cải thiện và giảm thời gian sấy khô.

- Đừng chạm vào ống xả/nước hoặc hơi nước được xả ra khi bạn thực hiện giặt và sấy khô nhiệt độ cao. Nước và hơi nước nóng có thể gây bỏng.
- Khi bạn lắp đặt ống xả, hãy đảm bảo rằng không có nước trong ống. Nếu bạn treo nó lên như hình chữ U, nước sẽ tích tụ và làm giảm hiệu năng sấy khô.
- Đừng chạm vào ống xả/nước hoặc hơi nước được xả ra khi bạn thực hiện giặt và sấy khô nhiệt độ cao. Nước và hơi nước nóng có thể gây bỏng.

Đồ giặt không thể sấy khô

- Quần áo len hoặc chần
- Sản phẩm bằng da
- Sản phẩm lụa
- Quần áo có dính keo
- Quần áo lót
- Túi xách
- Tay áo, tất vớ, quần bó sát
- Quần áo có các đặc điểm sau



- Sản phẩm chứa bột xốp
- Chần có sợi vải dài hơn 100mm
- Giày dép
- Chần điện
- Quần áo chức năng (quần áo chống thấm nước, chống gió như gore tex, áo stopper chống gió, áo schoeller, v.v...)

Đồ giặt có thể sấy khô

- Áo Y-shirt (polyester 65 %, cotton 35 %): khoảng 200 g
- Áo sơ mi (pha): khoảng 300 g
- Quần lót (cotton 100 %): khoảng 50 g
- Áo/quần ngủ (cotton 100 %): khoảng 500 g
- Quần bò (cotton 100 %): khoảng 600 g

Từ Giặt đến Sấy khô

Sử dụng tùy chọn này để tự động hóa toàn bộ quy trình từ giặt đến sấy khô.

- 1 Nhấn nút **전원**.
- 2 Chọn một chu trình bằng cách vận nút chọn chu trình.
- 3 Nhấn nút **건조**.
 - Chọn chu trình hoặc thời gian giặt mong muốn.
- 4 Nhấn nút **동작/일시정지**.
 - Cửa máy giặt sẽ bị khóa để khởi động quy trình sấy khô.

Chỉ sấy khô

Chọn chu trình này khi bạn chỉ muốn sấy khô đồ giặt của mình.

- 1 Nhấn nút **전원**.
 - Không được đổ thêm xà phòng hoặc nước xả vải.
- 2 Nhấn nút **건조** để chọn chu trình/thời gian sấy khô mong muốn.
 - Nút **탈수** sẽ tự động được nhấn.
 - Nếu bạn chỉ muốn sấy khô mà không vắt khô, hãy nhấn nút **탈수** để ngừng.
- 3 Nhấn nút **동작/일시정지**.
 - Cửa máy giặt sẽ bị khóa để khởi động quy trình sấy khô.

Chọn chu trình sấy khô

표준건조, 표준/일반건조, 바람건조

Sử dụng các chu trình cho sấy khô thường.

터보건조, 강력건조

Sử dụng tùy chọn này để sấy khô quần áo thông thường bằng cách giảm thời gian.

시간건조, 시간선택

Sử dụng tùy chọn này để sấy khô đồ giặt trong một khoảng thời gian nhất định.

LLU Ý

- Nếu bạn chọn sấy khô theo thời gian, quy trình sấy khô sẽ chỉ kéo dài trong một khoảng thời gian nhất định.
- Nếu bạn chọn chu trình Sấy khô, điều kiện sấy khô sẽ tự động được phát hiện và quy trình sấy khô sẽ được hoàn thành. Thời gian còn lại được hiển thị có thể khác thời gian hoạt động thực tế.
- Nếu bạn muốn sấy khô nhanh 2 hoặc 3 chiếc áo sơ mi, hãy đặt thời gian sấy khô bằng 30 phút.
- Điều kiện sấy khô có thể thay đổi tùy vào loại đồ giặt. Nếu bạn muốn thêm thời gian sấy khô, hãy nhấn nút **시간건조**.

다림질건조, 다림질용

Sử dụng tùy chọn này để sấy khô đồ giặt cần là ủi như áo Y-shirt.

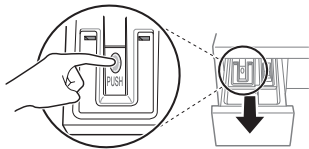
LLU Ý

- Quy trình sấy khô sẽ kết thúc khi đồ giặt của bạn đỡ ướt, thích hợp để là ủi.

Vệ sinh Ngăn Xà phòng

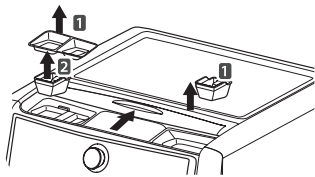
Vừa nhẹ nhàng nhấn nắp nước xả vải vừa đẩy nó về phía trước để tháo ngăn xà phòng. (Ngăn xà phòng có thể khác nhau tùy vào loại máy giặt.)

- Sử dụng bàn chải đánh răng để vệ sinh kỹ bên trong và bên ngoài ngăn xà phòng.



Mở cửa hộp đựng chất tẩy rửa dạng trượt và kéo vành lỗ bơm chất tẩy rửa và cốc đựng chất làm mềm vải ra ngoài.

- Sử dụng bàn chải đánh răng để vệ sinh kỹ bên trong và bên ngoài ngăn xà phòng.



⚠ CẢNH BÁO

- Không được phun nước trực tiếp vào ngăn. Việc này có thể gây cháy hoặc giật điện.

LƯU Ý

- Làm sạch ngăn xà phòng khoảng 1 tuần 1 lần. Luôn giữ ngăn xà phòng sạch sẽ.

Làm sạch Lồng Giặt

- 1 Bơm chất tẩy trắng gốc clo (54 ml) vào lỗ bơm chất tẩy rửa dạng lồng hoặc bơm bột tẩy trắng gốc clo (54 g) vào lỗ bơm chất tẩy rửa trong quy trình giặt chính. (Đối với Máy giặt lồng ngang, hãy bơm chất tẩy trắng gốc oxy (10 ml))
- 2 Sử dụng chu trình **통살균** để vệ sinh lồng giặt.

⚠ THẬN TRỌNG

- Không được để trẻ em hoặc thú cưng của bạn lọt vào bên trong máy giặt. Nó có thể gây ra tổn thương hoặc ngạt thở.
- Nếu bạn sử dụng chất tẩy rửa axit, nó có thể gây ra hiện tượng mất màu hoặc ăn mòn. Không được sử dụng.
- Khi đang vệ sinh lồng giặt, không được cho đồ giặt vào. Việc này có thể gây ra hư hại nghiêm trọng với đồ giặt.

LƯU Ý

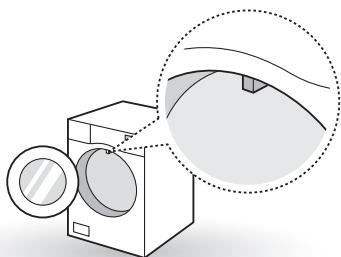
- Chức năng Thông báo Tự động Khử trùng Lồng Giặt (Một số loại máy không hỗ trợ chức năng thông báo tự động này.)
 - Nhìn chung, thông báo tự động khử trùng lồng giặt xuất hiện sau khoảng 30 lần sử dụng mặc dù có thể thay đổi phụ thuộc vào số lần sử dụng và loại máy giặt.
 - Nếu **ESC** nhấp nháy trên màn hình hiển thị thời gian còn lại khi bạn ấn nút Power để cấp nguồn, nó thông báo đó là lúc vệ sinh lồng giặt. Nếu vậy, hãy ấn nút **통살균** để thực hiện việc khử trùng lồng giặt.
 - Khi bạn thực hiện việc khử trùng lồng giặt, **ESC** sẽ không xuất hiện cho đến lần vệ sinh tiếp theo.
 - Để giặt mà không thực hiện chu trình **통살균**, hãy tiến hành với bước 'Washing'.
- Nếu bạn không khử ẩm hoàn toàn ở bên trong lồng giặt, nó có thể tạo ra mùi hôi và vết bẩn (nấm mốc). Để cửa máy giặt mở cho đến khi không còn hơi ẩm trong máy giặt.)
- Nếu bạn sử dụng sản phẩm quá lâu trong các môi trường sau thì vi trùng hoặc nấm mốc trong không khí có thể dính vào các vết bẩn trong nước, gây ó bẩn trong lồng giặt. Nếu mức bẩn quá cao thì sẽ khó làm sạch hơn. Vì vậy, hãy đảm bảo vệ sinh ít nhất 1 tuần 1 lần.
 - Nếu máy giặt được lắp đặt ở nơi bóng râm và ẩm thấp
 - Nếu sản phẩm không được sử dụng hoặc quản lý trong thời gian dài
 - Nếu sử dụng quá nhiều xà phòng hoặc nước xả vải

- Lồng giặt bằng thép không gỉ có khả năng chống gỉ ngoại trừ các trường hợp sau. Khi có gỉ, hãy sử dụng bột xối hoặc vải mềm nhúng vào chất tẩy rửa (chất trung hòa) và lau thật kỹ chỗ gỉ đó. (Không được sử dụng đồ cạo bằng kim loại.)
 - Nếu các sản phẩm thép (ghim, ghim tóc) có thể dễ dàng tạo gỉ bị vướng lại trong lồng giặt quá lâu.
 - Nếu bạn sử dụng nước có nồng độ sắt quá cao trong thời gian quá lâu
 - Nếu bạn sử dụng chất tẩy trắng để giặt và để nó quá lâu trong lồng giặt
- Nếu bạn muốn sử dụng dung dịch tẩy trắng có gốc clorua, bạn nên sử dụng Chất làm Sạch Lồng giặt.

Vệ sinh Bộ lọc Tuần hoàn Nước

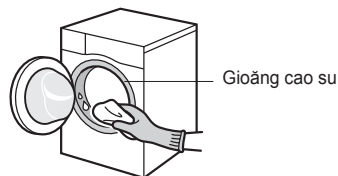
Mở cửa máy giặt và tìm bộ lọc tuần hoàn nước ở phía giữa bên trên cửa vòng cao su. Gỡ bỏ các vật thể lạ.

- Nếu bộ lọc tuần hoàn nước có các vật thể lạ bên trong, nó sẽ làm cản trở tuần hoàn nước.

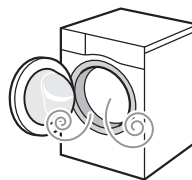


Vệ sinh Vòng Cao su

- 1 Pha loãng chất tẩy trắng gốc oxy (5 g) vào trong nước hơi ấm (5 l) rồi đeo găng tay cao su vào và lau thật kỹ vòng cao su bằng chất tẩy trắng loãng đó. (1000X dung dịch loãng)



- 2 Sử dụng miếng dán khô, lau nước khỏi vòng cao su. Để cửa máy giặt mở cho đến nó khi khô hẳn.



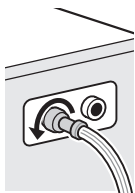
LƯU Ý

- Nếu bạn không pha loãng chất tẩy trắng, nó có thể gây ra trục trặc cho vòng cao su hoặc các bộ phận khác.
- Vệ sinh vòng cao su ít nhất 1 tháng 1 lần.

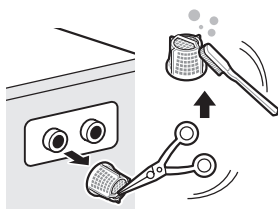
Vệ sinh Lưới Nạp Cấp Nước

Nếu áp suất nước vào ngăn xả phòng quá thấp hoặc lưới bị nghẽn nhiều rác, máy giặt có màn hình hiển thị thời gian sẽ thông báo **IE** và máy giặt có màn hình LCD sẽ hiển thị tin nhắn cảnh báo.

- 1 Sau khi đóng vòi nước, hãy tách riêng ống cấp nước đang nối với phần đáy của máy giặt.



- 2 Sau khi rút lưới bằng tay hoặc kim, hãy sử dụng bàn chải đánh răng để gỡ rác ra.



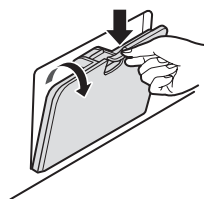
LƯU Ý

- Để rác không làm nghẽn lưới nạp cấp nước, cần vệ sinh định kỳ. Nếu lưới có các vật thể lạ như rỉ sét, cát hoặc sỏi đá thì sẽ cản trở việc cấp nước.

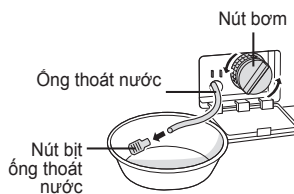
Vệ sinh Lưới Bơm Xả

Nếu bộ lọc bị nghẽn do cặn bẩn, máy giặt có màn hình thời gian sẽ hiển thị **DE** và máy giặt có màn hình LCD sẽ hiển thị thông điệp cảnh báo.

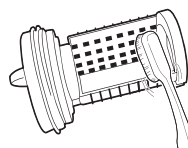
- 1 Mở nắp bảo dưỡng dưới chân máy giặt. (Một số mẫu máy giặt có hộc kéo.)
 - Nếu nắp có tay nắm, ấn tay nắm xuống đồng thời kéo nắp ra trước.
 - Nếu không có tay nắm, dùng một đồng xu đặt vào lỗ phía trên nắp, ấn xuống đồng thời kéo nắp ra trước.



- 2 Kéo ống thoát nước ra và tháo nút bịt của ống thoát nước để nước trong máy giặt chảy ra ngoài.

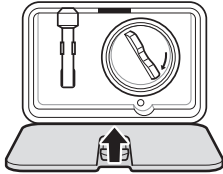


- 3 Vận nút bơm để lấy bộ lọc ra và vệ sinh bộ lọc.



4 Sau khi vệ sinh, gắn nút bịt ống thoát nước và nút bơm về lại vị trí ban đầu và đóng nắp lại.

- Không được đẩy mạnh ống thoát nước dư. Chỉ cần luồn trở lại vị trí ban đầu.
- Vặn chặt nút bơm. Làm vậy có thể gây rò rỉ nước.



⚠ THẬN TRỌNG

- Trước khi mở nút bơm, kiểm tra xem có nước nóng trong lồng giặt hay không. Nước nóng có thể gây bỏng.
- Nếu gắn nút bịt ống thoát nước và nút bơm không đúng cách, có thể gây rò rỉ nước.

Chức năng thông minh

Sử dụng Chức năng Tag On ()

- Nội dung này chỉ áp dụng cho kiểu máy NFC.

Cài đặt Ứng dụng

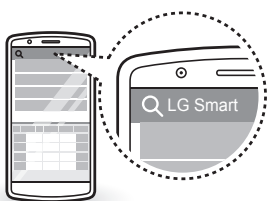
Trên điện thoại thông minh, bạn có thể cài đặt ứng dụng 'LG Smart Washer' và sử dụng máy giặt của bạn tiện lợi hơn.

Ứng dụng này có thể được cài đặt thông qua Google Play Store hoặc chức năng NFC.

Để biết thêm về cách sử dụng 'LG Smart Washer', tham khảo phần trợ giúp trong ứng dụng.

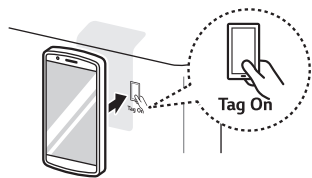
Cài đặt từ Google Play Store

- Tìm kiếm và cài đặt 'LG Smart Washer' từ Google Play Store trên điện thoại thông minh của bạn.



Cài đặt qua chức năng NFC

- Kích hoạt chức năng NFC trên điện thoại thông minh. Để biết thêm về cách sử dụng, tham khảo hướng dẫn sử dụng điện thoại thông minh.
- Giữ điện thoại thông minh với đánh dấu Tag On.



Đăng ký Sản phẩm

- 1 Mở ứng dụng 'LG Smart Washer'.
- 2 Chọn **스마트 모델** và chọn sản phẩm bạn đã mua.
- 3 Khi một thông báo liên quan đến **Tag On** hoặc **NFC xuất hiện** trên màn hình điện thoại thông minh, ấn nút **확인** và kích hoạt chức năng NFC.
- 4 Làm theo hướng dẫn hiển thị trên màn hình điện thoại thông minh.

Sử dụng Ứng dụng

Bạn có thể sử dụng các chức năng khác nhau sau đây thông qua điện thoại thông minh của mình bằng cách mở ứng dụng 'LG Smart Washer'.

- Chu trình tải về thông minh
- Giặt một chạm
- Chẩn đoán thông minh
- Hỗ trợ giặt giữ

LƯU Ý

- Để biết thêm về cách sử dụng những chức năng này, tham khảo menu '체험하기' trên ứng dụng 'LG Smart Washer'.
- Chỉ có điện thoại thông minh dùng hệ điều hành Android có chức năng NFC mới có thể sử dụng chức năng Tag On.
- Vị trí điều khiển chức năng NFC có thể thay đổi tùy thuộc vào loại điện thoại thông minh, và có thể có những hạn chế trong việc sử dụng chức năng này đối với một số điện thoại thông minh do sự khác biệt trong phương thức giao tiếp.
- Nội dung hướng dẫn sẽ khác nhau tùy theo phiên bản của ứng dụng 'LG Smart Washer'. Nó có thể thay đổi mà không thông báo riêng cho người sử dụng.

Sử dụng Chức năng Wi-Fi ()

- Nội dung này chỉ áp dụng cho kiểu máy dùng Wi-Fi.

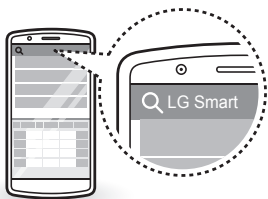
Cài đặt Ứng dụng

Trên điện thoại thông minh, bạn có thể cài đặt ứng dụng 'LG Smart Washer' và sử dụng máy giặt của bạn tiện lợi hơn. Ứng dụng này có thể được cài đặt thông qua Google Play Store.

Để biết thêm về cách sử dụng 'LG Smart Washer', tham khảo phần trợ giúp trong ứng dụng.

Cài đặt từ Google Play Store

- Tìm kiếm và cài đặt 'LG Smart Washer' từ Google Play Store trên điện thoại thông minh của bạn.




Đăng ký làm thành viên

Nếu bạn muốn sử dụng ứng dụng 'LG Smart Washer', hãy đăng ký làm thành viên từ điện thoại thông minh.

- 1 Mở ứng dụng 'LG Smart Washer' trên điện thoại thông minh và ấn nút **로그인**.
- 2 Ấn nút **회원가입** ở cuối màn hình.
- 3 Đồng ý với các Điều khoản và Điều kiện rồi nhập thông tin thành viên theo trình tự của quy trình đăng ký thành viên, rồi ấn nút **가입하기**.
- 4 Một e-mail xác nhận tư cách thành viên sẽ được gửi đến địa chỉ e-mail mà bạn đã nhập. Truy cập tài khoản e-mail của bạn và ấn nút **인증하기** để hoàn tất quy trình đăng ký thành viên.

LƯU Ý

- Để đăng nhập, ấn  phía trên bên phải của màn hình hoặc ấn **로그인** ở phía dưới.
- Địa chỉ e-mail mà bạn đã nhập khi đăng ký thành viên sẽ trở thành ID của bạn.
- Bạn cũng có thể đăng ký thành viên tại <http://kr.smartthinQ.com>.

Đăng ký Sản phẩm và Cài đặt Wi-Fi

- 1 Điều hành ứng dụng 'LG Smart Washer' từ điện thoại thông minh và đăng nhập.
- 2 Chọn **드럼형** từ những lựa chọn hiển thị trên màn hình.
 - Nếu một cửa sổ thông báo liên quan đến **Tag On** hoặc **NFC xuất hiện**, ấn nút 'Cancel' (Hủy).
- 3 Ấn nút **Wi-Fi 모델** ở cuối màn hình.
- 4 Danh sách các bộ định tuyến không dây có sẵn sẽ được hiển thị trên mục 'Wi-Fi 네트워크'. Chọn tên mạng mà bạn muốn sử dụng.
 - Trong trường hợp mật khẩu đã được thiết lập cho mạng không dây đó, khi bạn nhập mật khẩu và ấn nút **연결**, một cửa sổ thông báo **연결 중** sẽ xuất hiện và sau đó biến mất.
- 5 Bật nguồn cho sản phẩm và ấn nút **예약** trong vòng 3 giây trở lên.
 - Biểu tượng Wi-Fi sẽ nhấp nháy trên màn hình.
- 6 Khi sản phẩm và ứng dụng đã được kết nối thành công, một thông báo **제품 등록 이 완료 되었습니다** sẽ hiển thị ở bên dưới màn hình.
 - Cùng với một âm thanh kết nối, biểu tượng Wi-Fi sẽ hiển thị trên màn hình sản phẩm và sản phẩm sẽ được kết nối với bộ định tuyến không dây.

LƯU Ý

- Chỉ hỗ trợ được 2,4 GHz với tần số không dây của Wi-Fi.
- Khi đăng ký sản phẩm, đảm bảo rằng chức năng Wi-Fi của điện thoại thông minh đã được kích hoạt.
- Việc đăng ký hoặc sửa đổi sản phẩm có thể được thực hiện từ **설정**.
- Nếu một bộ định tuyến không dây đã được thay đổi (thay đổi thiết bị, nhà mạng di động, v.v.) hoặc mật khẩu đã được thay đổi, ấn nút **제품 등록 설정 / 변경 - 스마트 모델** trên menu **설정** ở dưới cùng của màn hình ứng dụng và lặp lại Bước 2 tới Bước 6 ở trên.
- Nếu sản phẩm đặt cách xa bộ định tuyến không dây, có thể không kết nối được một cách trơn tru.
- Có thể không kết nối được do môi trường mạng. Nếu không kết nối được, hãy liên hệ với quản trị mạng hoặc Công ty dịch vụ Internet.
- Đảm bảo sử dụng các ký tự, số bằng tiếng Anh hay tập hợp các ký tự và số bằng tiếng Anh cho bộ định tuyến không dây SSID (tên của bộ định tuyến không dây được hiển thị khi tìm kiếm Wi-Fi).
- Nội dung hướng dẫn sẽ khác nhau tùy theo phiên bản của ứng dụng 'LG Smart Washer'. Nó có thể thay đổi mà không thông báo riêng cho người sử dụng.

Sử dụng Ứng dụng

Bạn có thể sử dụng các chức năng khác nhau sau đây thông qua điện thoại thông minh của mình bằng cách mở ứng dụng 'LG Smart Washer'.

- Điều khiển từ xa thông minh
- Thông báo thông minh
- Chu trình tải về thông minh
- Giặt một chạm
- Chẩn đoán thông minh
- Hỗ trợ giặt giũ
- Quản lý điện năng

LƯU Ý

- Để biết thêm về cách sử dụng những chức năng này, tham khảo menu '체험하기' trên ứng dụng 'LG Smart Washer'.
- Các chức năng thông minh do LG cung cấp có thể khác nhau tùy thuộc vào kiểu máy.
- Nội dung hướng dẫn sẽ khác nhau tùy theo phiên bản của ứng dụng 'LG Smart Washer'. Nội dung này có thể thay đổi mà không có thông báo trước cho người dùng.

Thông số kỹ thuật Sản phẩm Không dây

Thiết bị không dây liên quan này có thể gây nhiễu sóng radio. Vì vậy, mọi dịch vụ liên quan đến an toàn sự sống đều không được cung cấp.

Tần số hoạt động	2412~2472 MHz
Đầu ra ứng dụng	IEEE 802.11 b/g/n: 10 mW/MHz
Loại điều chế	QPSK, OFDM
Dạng sóng radio	G1D, D2D
Chế độ giao tiếp	Hoạt động bán song công

Thông tin về Giấy phép Mã nguồn Mở

Truy cập <http://opensource.lge.com> để lấy những mã nguồn có trong sản phẩm được phát triển theo GPL, LGPL, MPL và các giấy phép mã nguồn mở khác.

Bạn có thể tải về các chi tiết và thông tin bản quyền của tất cả các giấy phép và tuyên bố khước từ trách nhiệm cũng như các mã nguồn liên quan.

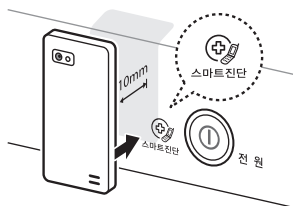
Nếu bạn yêu cầu mã nguồn mở của phần mềm đã tải về sản phẩm này trong vòng ba năm sau khi mua sản phẩm này bằng cách gửi e-mail tới opensource@lge.com, chúng tôi sẽ cung cấp các mã nguồn được yêu cầu trong đĩa CD-ROM với chi phí thấp nhất dành cho phương tiện truyền thông và chi phí vận chuyển.

Chẩn đoán thông minh ()

Dùng chức năng này để liên hệ trung tâm dịch vụ LG Electronics và để chẩn đoán chính xác khi máy giặt vận hành bất thường hoặc khi xảy ra hư hỏng.

- 1 Đóng cửa máy giặt và nhấn nút **전원**.
- 2 Giữ điện thoại hướng về dấu hiệu chẩn đoán thông minh.

- Đảm bảo đặt ống nói điện thoại đối diện với dấu hiệu chẩn đoán thông minh.



- 3 Nhấn giữ nút **물온도** để thực hiện chẩn đoán thông minh.

- Đặt điện thoại gần dấu hiệu chẩn đoán thông minh và nhấn giữ nút **물온도** cho đến khi nghe thấy âm thanh phát ra.
- Nếu bạn đã nhấn một nút khác hoặc nút số trước khi nhấn nút **물온도**, hãy tắt máy giặt và thực hiện quy trình lại từ đầu.

- 4 Không được di chuyển điện thoại khỏi máy giặt khi tín hiệu đang được truyền.

- Luôn giữ điện thoại trước dấu hiệu chẩn đoán thông minh và chờ trong khi đang truyền tín hiệu để chẩn đoán thông minh. Thời gian truyền tín hiệu còn lại sẽ được hiển thị trên màn hình.
- Âm thanh truyền tín hiệu có thể hơi khó chịu.
- Không được di chuyển điện thoại cho đến khi âm thanh truyền tín hiệu tắt để có được chẩn đoán chính xác.
- Bạn có thể dừng chức năng chẩn đoán và âm thanh truyền tín hiệu bằng cách nhấn nút **전원**.



- 5 Sau khi truyền xong tín hiệu, hãy nhận giải đáp về kết quả chẩn đoán từ nhân viên dịch vụ khách hàng.

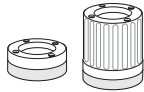



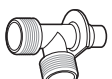
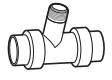

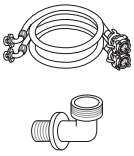
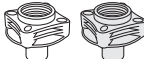
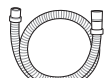
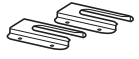
- Khi truyền xong tín hiệu, máy giặt sẽ tự động tắt trong vài giây cùng với hiển thị việc truyền tín hiệu hoàn tất. Nhận giải đáp kết quả chẩn đoán từ nhân viên dịch vụ khách hàng và thực hiện các biện pháp khắc phục phù hợp.

LƯU Ý

- Chức năng chẩn đoán có thể bị hạn chế do có sự chênh lệch về chất lượng cuộc gọi tại khu vực.
- Bạn có thể nhận được dịch vụ tốt hơn nếu sử dụng điện thoại bàn có hiệu suất liên lạc tốt hơn.

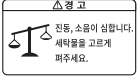


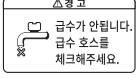

PHỤ KIỆN LẮP ĐẶT BẢN RIÊNG

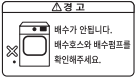
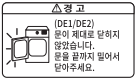
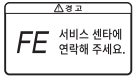
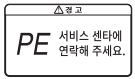
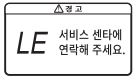
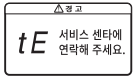
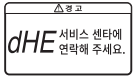
Các trung tâm dịch vụ LG trên toàn quốc có bán các phụ kiện cần thiết dùng khi lắp đặt. Bạn phải sử dụng phụ kiện chính hãng do LG Electronics cung cấp. (Nếu không, hiệu suất máy giặt sẽ thấp hơn và tuổi thọ máy giặt sẽ bị giảm.)


Tên	Hình dạng	Chủng loại	Sử dụng và cách thức
Chân chỉnh chiều cao		<ul style="list-style-type: none"> Cho chiều cao 1 cm Cho chiều cao 5 cm 	<ul style="list-style-type: none"> Dùng chân này để đảm bảo máy giặt được lắp đặt trên bề mặt bằng phẳng. Bạn phải gắn đế nhựa và miếng lót cao su trước khi sử dụng. Để chỉnh độ cao từ 2cm đến 4cm, đặt đế nhựa 1cm chồng lên nhau.
Tấm chống trượt			<ul style="list-style-type: none"> Nếu bạn đặt máy giặt trên nền gạch trơn trượt, vị trí của máy giặt có thể bị xô dịch trong khi máy vận hành. Vì vậy, hãy đặt tấm chống trượt trước khi lắp đặt máy giặt.
Ống nối cấp nước		<ul style="list-style-type: none"> Cho nước lạnh (1 m, 2 m, 5 m) Cho nước nóng (1 m, 2 m, 5 m) 	<ul style="list-style-type: none"> Dùng ống này để thêm chiều dài cho ống cấp nước. Bạn phải dùng đầu nối ống cấp nước để gắn ống cấp nước.
Đầu nối ống cấp nước			<ul style="list-style-type: none"> Dùng ống này để thêm chiều dài cho ống cấp nước.
		<ul style="list-style-type: none"> Dùng để lắp đặt thêm máy giặt 	<ul style="list-style-type: none"> Dùng đầu nối khi lắp hai máy giặt.
Đầu nối ống xả nước		<ul style="list-style-type: none"> Dùng để lắp đặt thêm máy giặt 	<ul style="list-style-type: none"> Dùng đầu nối khi lắp hai máy giặt.
Ống cấp nước khi lắp đặt thêm máy giặt		<ul style="list-style-type: none"> 1,25 m 	<ul style="list-style-type: none"> Dùng đầu nối khi lắp hai máy giặt.
Bộ ống cấp nước		<ul style="list-style-type: none"> Ống nước lạnh (1,25 m) 1 EA Ống nước nóng (1,25 m) 1 EA Đầu nối ống cấp nước 1 EA 	<ul style="list-style-type: none"> Bạn có thể mua thêm các ống cấp nước nếu bị mất.
Nút bịt ống cấp nước dạng vít		<ul style="list-style-type: none"> Cho nước lạnh (xanh dương) Cho nước nóng (cam) 	<ul style="list-style-type: none"> Dùng nút bịt này nếu đầu vòi có dạng vít hoặc dạng nút.
Ống nối xả nước		<ul style="list-style-type: none"> 0,5 m, 1 m, 1,6 m 	<ul style="list-style-type: none"> Dùng ống này để thêm chiều dài cho ống xả nước. Khi giao hàng, ống nối này có kèm theo một đầu nối.
Kẹp chống nhiễu điện			<ul style="list-style-type: none"> Để tránh các thương tích do máy giặt gây ra, hãy làm theo chỉ dẫn trong hướng dẫn khi lắp đặt máy giặt.

NHỮNG VIỆC CẦN KIỂM TRA TRƯỚC KHI BÁO CÁO SỰ CỐ Ở MÁY GIẶT

Khi sử dụng sản phẩm, nếu bạn thấy các báo động xuất hiện, không cần thiết phải báo cáo sự cố ngay lập tức, mà trước tiên hãy kiểm tra những mục sau đây. (Các báo động khác nhau được hiển thị tùy theo chủng loại máy giặt đã mua.)

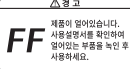

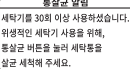



Báo động	Nguyên nhân	Giải pháp
 <p>△경고 진동, 소음이 심합니다. 세탁물을 고르게 퍼주세요.</p>		<p>Vắt khô gây nhiều tiếng ồn hoặc rung.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trãi đều lại đồ giặt.
		<p>Đồ giặt có bị nghiêng sang một bên hay không?</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trãi đều lại đồ giặt.
		<p>Máy giặt có được lắp đặt trên bề mặt bằng phẳng hay không?</p> <ul style="list-style-type: none"> • Lắp đặt máy trên một bề mặt vững chắc và bằng phẳng. Kiểm tra độ bằng phẳng xem máy giặt có bị gập ghềnh hay không.
		<p>Bạn đã tháo các bu-lông cố định sau máy chưa?</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tháo các bu-lông cố định sau máy.
		<p>Nước không xả.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Rất khó để vắt khô một con thú bông, vì thú bông thường bị đẩy sang một phía. Trãi đều các đồ giặt len và xả lại nước.
		<p>Có phải bạn chỉ giặt một con thú bông hoặc một áo len không?</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dù kích thước chăn là như thế nào, chỉ vắt khô mỗi lần một tấm chăn.
<p>Bạn có giặt các tấm chăn làm từ nhiều loại chất liệu khác nhau hay không?</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nhấn nút 동작/일시정지 để hủy kích hoạt () và trãi đều đồ giặt, sau đó tiếp tục vắt khô. 		
 <p>△경고 급수가 안됩니다. 급수 호스를 체크해주세요.</p>		<p>Nước không cấp vào máy hoặc áp lực nước quá thấp.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Mở vòi nước.
		<p>Vòi nước có bị khóa hay không?</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kiểm tra các vòi nước khác.
		<p>Nguồn nước cấp bị ngắt?</p> <ul style="list-style-type: none"> • Sau khi khóa vòi nước, dùng một miếng vải thấm nước nóng để làm tan băng ở cả hai khớp nối của ống cấp nước.
		<p>Vòi nước hoặc ống cấp nước có bị đóng băng không?</p> <ul style="list-style-type: none"> • Lấy bộ lọc ra khỏi ngõ nước vào và loại bỏ các vật lạ trên bộ lọc.
		<p>Áp lực nước thấp hoặc bộ lọc ở ngõ nước vào có bị nghẽn không?</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nối ống cấp nước với van nước lạnh không.
		<p>Ống cấp nước có nối với van nước lạnh không?</p> <ul style="list-style-type: none"> • Làm thẳng ống cấp nước, tránh để ống bị gập.
		<p>Ống cấp nước có bị gập không?</p>
<p>Nước rò rỉ từ khớp nối ống cấp nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Vặn chặt ống cấp nước sao cho ống gắn chặt vào vòi nước. 		
<p>Ống cấp nước có được gắn đúng vào vòi nước không?</p>		

Báo động	Nguyên nhân	Giải pháp
	<p>DE</p> <p>Nước hoàn toàn không xả hoặc xả quá chậm.</p> <p>Ống xả nước có được lắp ở độ cao 1 m hoặc thấp hơn không?</p> <p>Ống xả nước có được hạ thấp không?</p> <p>Ống xả nước có bị gấp hoặc bị tắc nghẽn do ngưỡng cửa cao không?</p> <p>Khu vực bên trong máy giặt có bị đóng băng không?</p> <p>Nước còn lại trong ống xả hoặc bơm có bị đóng băng không?</p> <p>Các vật kim loại như đồng xu hoặc kim trong bơm xả có làm bơm bị dừng không?</p>	<ul style="list-style-type: none"> Đảm bảo độ cao của ống xả nước dưới 1m. Hạ thấp ống xả nước. Nếu ống xả nước bị gấp, các vật lạ có thể làm cản trở việc xả nước. Vì vậy, hãy đặt ống ở bề mặt bằng phẳng. Tham khảo 'Kiểm soát Đóng băng trong Mùa đông'. Dùng nước ấm ở nhiệt độ 50~60 °C để làm tan băng. Vặn nút bơm và lấy các vật lạ ra khỏi bộ lọc.
	<p>DE DE1 DE2</p> <p>Bạn có vận hành máy giặt mà chưa đóng hoàn toàn cửa máy không?</p> <p>Lồng giặt có đang quay hoặc nhiệt độ bên trong lồng giặt cao hơn 45°C hoặc có nhiều nước trong lồng giặt sau khi cấp nước không?</p>	<ul style="list-style-type: none"> Đóng cửa máy giặt bằng cách đẩy cửa vào hoàn toàn. Kiểm tra xem bạn có thể mở cửa máy giặt an toàn không.
	<p>FE</p> <p>Máy giặt có lặp lại việc cấp nước và xả nước không?</p>	<ul style="list-style-type: none"> Nếu van cấp nước bất thường dấu hiệu FE xuất hiện. Rút phích cắm điện và liên hệ trung tâm dịch vụ LG Electronics.
	<p>PE</p> <p>Nước không được kiểm soát đúng?</p>	<ul style="list-style-type: none"> Nếu cảm ứng kiểm soát nước bất thường, PE sẽ hiển thị. Rút phích cắm điện và liên hệ trung tâm dịch vụ LG Electronics.
	<p>LE</p> <p>Lồng giặt không quay.</p> <p>Có quá nhiều đồ giặt trong lồng giặt không?</p>	<ul style="list-style-type: none"> Nếu có, động cơ giặt bị quá tải, và kết quả là lồng giặt sẽ không quay. Lấy bớt một số đồ giặt ra ngoài và bắt đầu giặt lại. Nếu sự cố vẫn tiếp tục, hãy rút phích cắm điện và liên hệ trung tâm dịch vụ LG Electronics.
	<p>tE</p> <p>Nước không được đun nóng đúng cách?</p>	<ul style="list-style-type: none"> Rút phích cắm điện và liên hệ trung tâm dịch vụ LG Electronics.
	<p>dHE</p> <p>Đồ giặt không được sấy khô?</p>	<ul style="list-style-type: none"> Rút phích cắm điện và liên hệ trung tâm dịch vụ LG Electronics.

Báo động		Nguyên nhân	Giải pháp
		Quần áo chưa được giặt hoặc sấy?	<ul style="list-style-type: none"> Nếu hộp đựng chất tẩy rửa dạng trượt đang mở khi bạn chọn (chu trình hoặc lựa chọn) 건조, quần áo sẽ không thể được giặt hoặc sấy. Đóng hoàn toàn cửa hộp đựng chất tẩy rửa dạng trượt.

Các dấu hiệu sau đây hiển thị trong khi máy giặt hoạt động không có nghĩa là máy bị trục trặc.

Chúng chỉ cho biết máy giặt bị đóng băng hoặc cho biết đến lúc Vệ sinh Lồng giặt hoặc khóa nút.

Báo động		Nguyên nhân	Giải pháp
 <p>△ 경고 FF 재물이 남아있습니다. 사용일정서를 확인하여 알려있는 부품을 확인 후 사용하세요.</p>		Ống cấp/xả nước hoặc bơm xả có bị đóng băng không?	<ul style="list-style-type: none"> Nhúng vải lau vào nước ấm và dùng vải lau để làm tan băng ống cấp nước. Phun nước ấm vào lồng giặt và làm tan băng ở ống xả nước và bơm xả nước.
 <p>통상권 알림 세탁기를 30회 이상 사용하셨습니다. 위생적인 세탁기 사용을 위해, 통상권 버튼을 눌러 세탁통을 살균 세탁의 주세요.</p>		Bạn có vệ sinh lồng giặt ít nhất trong khoảng thời gian từ một đến hai tháng trước không? Bạn sẽ vệ sinh lồng giặt vào lần sau chứ?	<ul style="list-style-type: none"> Chọn chu trình Vệ sinh Lồng giặt. Nếu bạn không muốn sử dụng chu trình Vệ sinh Lồng giặt mà chỉ thực hiện chu trình giặt thông thường, hãy quay núm vận chọn chu trình hoặc nhấn nút.
 <p>(비본동) (문잠금) 3회 비본동 기능이 상용되었습니다</p>		Bạn đã nhấn nút, nhưng nút không hoạt động đúng chức năng?	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra xem chức năng Khóa Nút có đang kích hoạt không. Nếu muốn hủy kích hoạt chức năng này, hãy nhấn giữ nút khóa nút trong ba giây.

Giải pháp

Khi đang sử dụng máy giặt, nếu thấy xuất hiện các hiện tượng này thì không nên báo cáo ngay mà trước hết hãy kiểm tra các mục sau đây.

Hiện tượng	Nguyên nhân	Giải pháp
Có bột hoặc chức năng giữ không hoạt động.	Bạn có dùng bột giặt đặc biệt chỉ dùng cho máy giặt có tang trống không?	<ul style="list-style-type: none"> Sử dụng bột giặt chuyên dùng cho máy giặt có tang trống.
	Bạn có dùng lượng bột giặt nhiều hơn mức đề nghị không?	<ul style="list-style-type: none"> Không được sử dụng vượt mức đề nghị.
	Đò giặt quá ít bản?	<ul style="list-style-type: none"> Nếu vậy, hãy dùng ít hơn lượng bột giặt đề nghị.
Hơi nước thoát ra từ lỗ phun bột giặt hoặc từ lỗ thoát khí phía sau máy giặt.	Bạn có chọn chu trình Boiling (Đun nóng) không?	<ul style="list-style-type: none"> Hơi nước được tạo ra khi đun nóng nước. Đây không phải là dấu hiệu trục trặc ở máy. Vì vậy, hãy an tâm sử dụng máy.
Nước tràn ra từ hộc chứa bột giặt.	Nước có quá nóng không?	<ul style="list-style-type: none"> Nếu nhiệt độ nước cao hơn 50 °C, bột có thể tràn ra khi bạn cho bột giặt vào.
	Lỗ phun bột giặt có bị bẩn hoặc bị mở không?	<ul style="list-style-type: none"> Vệ sinh lỗ phun bột giặt và đóng chặt lại. Không được mở lỗ này trong khi nước được cấp vào máy giặt.
	Bạn có dùng lượng bột giặt nhiều hơn mức đề nghị không?	<ul style="list-style-type: none"> Không được sử dụng vượt mức đề nghị.
Có một số bột giặt sót lại trong hộc chứa bột giặt.	Vòi nước có bị khóa hay được mở quá nhỏ không?	<ul style="list-style-type: none"> Mở vòi nước.
	Áp lực nước có quá thấp không?	<ul style="list-style-type: none"> Vệ sinh bộ lọc ở lưới nước vào hoặc kiểm tra áp lực nước.
Tôi nghe có tiếng thình thình khi nước được cấp vào máy.	Nước có đang được cấp không?	<ul style="list-style-type: none"> Âm thanh này sẽ xuất hiện khi chênh lệch áp suất không khí trong ống cấp nước khiến cho nước va chạm vào bơm cấp nước. Đây không phải là dấu hiệu trục trặc ở máy.
Tôi không thể bật nguồn.	Bạn có nhấn nút 전원 không?	<ul style="list-style-type: none"> Nhấn nút 전원.
	Phích cắm điện có được cắm vào ổ điện không?	<ul style="list-style-type: none"> Cắm phích cắm điện.
	Cầu dao điện có bị tắt không?	<ul style="list-style-type: none"> Bật cầu dao điện.
	Bạn có cắm phích điện vào nguồn điện 110 V không?	<ul style="list-style-type: none"> Sản phẩm này chỉ dành cho nguồn điện 220 V.
Điện đã tắt nhưng nếu tôi dùng tay để quay lồng giặt, điện lại được bật.	Nguồn điện tự động bật?	<ul style="list-style-type: none"> Động cơ quay và hoạt động như một máy phát điện. Điều này là bình thường. Nguồn điện sẽ bật một lúc (vài giây cho đến vài phút) và sẽ tự động tắt.
Máy giặt không hoạt động.	Bạn đã đóng cửa và nhấn nút 동작/일시정지 chưa?	<ul style="list-style-type: none"> Nhấn nút 동작/일시정지.
	Nước có đang tăng dần?	<ul style="list-style-type: none"> Chờ đến khi đạt được mức nước cần thiết.

Hiện tượng	Nguyên nhân	Giải pháp
Máy giặt không hoạt động.	Vòi nước có bị khóa hay không?	<ul style="list-style-type: none"> Mở vòi nước.
Nước chảy ra từ phía dưới cửa máy giặt.	Có các vật lạ như chỉ hoặc bột giặt trên cửa kính máy giặt hoặc gioăng cao su không?	<ul style="list-style-type: none"> Dùng vải sạch để lau.
Máy ồn và rung quá nhiều.	<p>Bu-lông cố định sau máy được tháo chưa?</p> <p>Máy giặt có cân bằng không?</p>	<ul style="list-style-type: none"> Tháo các bu-lông cố định sau máy. Điều chỉnh chân chỉnh độ cao để giữ cân bằng.
Tôi ngửi thấy mùi lạ từ máy giặt.	<p>Bạn ngửi thấy mùi này trong khi sấy khô?</p> <p>Đây là lần đầu tiên máy giặt này được sử dụng?</p>	<ul style="list-style-type: none"> Ở giai đoạn đầu tiên của chu trình vận hành, xơ từ đồ giặt có thể rơi trên bộ gia nhiệt và gây ra mùi. Đây không phải là dấu hiệu trực tiếp, vì vậy hãy an tâm sử dụng máy giặt. Mùi thoát ra từ cao su gắn ở cửa máy giặt. Sau khi sử dụng máy giặt vài lần, mùi này sẽ không còn nữa.
	Bạn nhận thấy nấm mốc hoặc mùi ẩm mốc trong khi sử dụng máy giặt?	<ul style="list-style-type: none"> Nấm mốc và các chất lạ bên trong các gioăng có thể sản sinh ra nấm mốc hay mùi mốc. Cần làm sạch gioăng này theo định kỳ. Các vật chất lạ trên bộ lọc bơm thoát nước có thể sản sinh ra nấm mốc hay mùi mốc. Làm sạch bộ lọc bơm thoát nước thường xuyên. Nếu ống xả không được lắp đặt đúng cách, có thể phát ra mùi vì nước của hệ thống thoát bị chảy ngược vào bồn giặt. Đảm bảo rằng ống xả nước không bị gấp khúc hoặc bị tắc.
Màn hình hiển thị thời gian còn lại bị thay đổi.	<p>Đồ giặt có bị nghiêng một bên hoặc có quá nhiều bọt không?</p> <p>Trong khi máy giặt đang hoạt động, bạn có chuyển sang chu trình giặt khác hoặc chọn một chức năng khác không?</p>	<ul style="list-style-type: none"> Tùy vào các yếu tố môi trường như nhiệt độ/áp lực nước hoặc nhiệt độ không khí xung quanh (tùy theo mùa), thời gian cấp nước hoặc nhiệt độ giặt có thể thay đổi. Kết quả là tổng thời gian giặt sẽ thay đổi. (Nếu máy giặt có chức năng Drying (Sấy khô), nó cũng sẽ bị ảnh hưởng.) Khi bạn thay đổi chu trình giặt, thêm hoặc bỏ một số chức năng, thời gian giặt sẽ thay đổi.

Hiện tượng	Nguyên nhân	Giải pháp
Sau khi vắt khô, đồ giặt vẫn còn ướt.	Đồ giặt có bị nghiêng sang một bên trong quá trình vắt khô không?	<ul style="list-style-type: none"> Nếu có, nó sẽ làm tăng tiếng ồn nền và rung. Vì vậy, số vòng quay sẽ tự động bị giảm trong quá trình vắt khô, khiến cho hiệu suất vắt khô giảm. Trải đều đồ giặt và vắt khô thêm một lần nữa.
	Đồ giặt quá ít?	<ul style="list-style-type: none"> Nếu vậy, đồ giặt sẽ bị nghiêng sang một bên, làm tăng tiếng ồn và rung. Kết quả là số vòng quay sẽ tự động bị giảm trong quá trình vắt khô. Lấy thêm đồ giặt và vắt khô chúng với nhau.
Trong chu trình Spin Drying (Vắt Khô), tôi nghe có tiếng thình thình, và tiếng động này cứ ngưng rồi lại tiếp tục.	Bạn có phân loại đồ giặt hay không?	<ul style="list-style-type: none"> Nếu đồ giặt bị nghiêng sang một bên trong quá trình Spin Drying (Vắt Khô), nó có thể gây rung hoặc gây ra tiếng động. Để tránh các sự cố này, vị trí của máy sẽ được tự động xê dịch. Chia đồ giặt theo các loại khác nhau và vắt khô riêng biệt.
Thời gian vắt khô kéo dài hơn.	Lồng giặt có bị nghiêng sang một bên không?	<ul style="list-style-type: none"> Nếu đồ giặt bị nghiêng sang một bên trong quá trình Spin Drying (Vắt Khô), nó có thể gây rung hoặc gây ra tiếng động. Để tránh các sự cố này, vị trí của máy sẽ được tự động xê dịch. Thời gian vắt khô có thể hoãn đến tối đa 30 phút. Chia đồ giặt theo các loại khác nhau và vắt khô riêng biệt.


CÁC HIỆN THỊ VỀ CẤP HIỆU SUẤT NĂNG LƯỢNG CỦA MÁY GIẶT

Theo nguyên tắc vận hành vật tư quản lý hiệu suất trong Đạo luật Hợp lý hóa Năng lượng Sử dụng, cấp hiệu suất năng lượng được xác định bằng cách sử dụng một phương pháp kiểm tra phù hợp để kiểm tra lượng điện và nước tiêu thụ khi giặt một lượng đồ giặt danh nghĩa trong chu trình giặt Tiêu chuẩn.

Trong chu trình giặt thực tế, tùy theo chủng loại và khối lượng quần áo, lượng điện và nước (trên mỗi đơn vị) tiêu thụ có thể nhiều hơn so với được thể hiện trong cấp hiệu suất năng lượng.

BẢO HÀNH SẢN PHẨM

Thời hạn bảo hành chất lượng dựa theo tiêu chuẩn xử lý khiếu nại của khách hàng do Ủy ban Thương mại Công bằng ban hành.

Tên mẫu máy giặt		
Ngày mua sản phẩm		



128 Yeouidaero, Youndeungpo-gu Seoul City
(20 Yeouido-dong Youngdeungpo-gu thành phố Seoul)

Khi yêu cầu dịch vụ sửa chữa, bạn cần phải xuất trình phiếu bảo hành có ghi ngày mua sản phẩm này. Để nhận được dịch vụ bảo dưỡng tốt, cần phải có phiếu bảo hành này, vì vậy bạn nên cất phiếu bảo hành ở nơi an toàn.

1. Nội dung của phiếu bảo hành này đảm bảo các quyền lợi bảo hành dành cho sản phẩm.
2. Thời hạn bảo hành chất lượng miễn phí được tính từ ngày mua sản phẩm. Vì vậy, hãy ghi ngày mua sản phẩm vào phiếu bảo hành.

(Nếu không xác định được ngày mua sản phẩm, thời hạn bảo hành sẽ được bắt đầu sau 3 tháng kể từ ngày sản xuất hoặc ngày thông quan.)

3. Nếu bạn dùng sản phẩm gia dụng cho mục đích kinh doanh hoặc làm phương tiện kinh doanh, hoặc nếu bạn sử dụng sản phẩm trong môi trường bất thường, thời hạn bảo hành chất lượng miễn phí sẽ giảm 50 %.
4. Phiếu bảo hành này chỉ được cấp một lần.
5. Nếu có hợp đồng bổ sung cho việc cung cấp hàng (thu mua, sản phẩm chính, sản phẩm riêng lẻ), lúc này hợp đồng chính sẽ quyết định các chi tiết bảo hành.

Thời hạn sở hữu các bộ phận chính

- Máy giặt 6 năm

Thời hạn bảo hành chất lượng cho các bộ phận chính

- Động cơ máy giặt 3 năm
(Thời hạn bảo hành miễn phí cho động cơ, một bộ phận chính của máy giặt là ba năm theo tiêu chuẩn xử lý khiếu nại của khách hàng, nhưng chúng tôi cam kết bảo hành miễn phí 10 năm cho các động cơ DD. Tuy nhiên, bảo hành này không bao gồm chi phí vận chuyển.)

TIÊU CHUẨN XỬ LÝ KHIẾU NẠI CỦA KHÁCH HÀNG

TIÊU CHUẨN XỬ LÝ KHIẾU NẠI CỦA KHÁCH HÀNG			
Loại hư hỏng		Hình thức bồi thường	
		Trong thời hạn bảo hành	Sau thời hạn bảo hành
Nếu yêu cầu dịch vụ sửa chữa do xảy ra lỗi về chức năng hoặc hiệu suất trong điều kiện sử dụng thông thường trong vòng 10 ngày kể từ ngày mua sản phẩm		Đổi sản phẩm hoặc hoàn lại toàn bộ số tiền	Sửa chữa có tính phí
Nếu yêu cầu dịch vụ sửa chữa do xảy ra lỗi về chức năng hoặc hiệu suất trong điều kiện sử dụng thông thường trong vòng 1 tháng kể từ ngày mua sản phẩm		Đổi sản phẩm hoặc sửa chữa miễn phí	Sửa chữa có tính phí
Nếu yêu cầu dịch vụ sửa chữa do xảy ra lỗi về chức năng hoặc hiệu suất trong điều kiện sử dụng thông thường trong thời hạn bảo hành	Nếu xảy ra lỗi	Sửa chữa miễn phí	Sửa chữa có tính phí
	Nếu không thể sửa chữa	Đổi sản phẩm hoặc hoàn lại toàn bộ số tiền	Sửa chữa có tính phí
	Nếu không thể đổi sản phẩm	Hoàn lại toàn bộ số tiền	Sửa chữa có tính phí
	Nếu yêu cầu sửa chữa lớn trong vòng 1 tháng kể từ ngày mua sản phẩm	Hoàn lại toàn bộ số tiền	Sửa chữa có tính phí
	※ Nếu lại xảy ra cùng một lỗi sau lần sửa chữa thứ hai trong thời hạn bảo hành, hoặc nếu lại xảy ra lỗi sau bốn lần sửa chữa ở các bộ phận khác nhau trong thời hạn bảo hành, thì sẽ được xem là không thể sửa chữa được.		
Nếu công ty làm mất sản phẩm mà khách hàng trả lại để được sửa chữa		Đổi sản phẩm hoặc hoàn lại toàn bộ số tiền	Số tiền hoàn lại sẽ được tính bằng cách cộng thêm 10 % vào chi phí cố định đã khấu hao. (tối đa: giá mua sản phẩm)
Hư hỏng do không có phụ tùng sửa chữa cần thiết trong thời hạn sử dụng bộ phận chính	Nếu yêu cầu dịch vụ sửa chữa do xảy ra lỗi về chức năng hoặc hiệu suất trong điều kiện sử dụng thông thường	Đổi sản phẩm hoặc hoàn lại toàn bộ số tiền	Số tiền hoàn lại được tính bằng cách cộng thêm 5 % giá mua sản phẩm vào giá cố định đã khấu hao. (Nếu giá khấu hao <0 thì tính bằng 0.)
	Nếu hư hỏng do lỗi hoặc do sơ suất của khách hàng gây ra	Đổi sản phẩm sau khi đã thu phí dịch vụ sửa chữa có tính phí.	Số tiền hoàn lại được tính bằng cách cộng thêm 5 % giá mua sản phẩm vào giá cố định đã khấu hao. (Nếu giá khấu hao <0 thì tính bằng 0.)
Hư hỏng do quá trình vận chuyển.		Đổi sản phẩm (Nếu dùng phương tiện vận chuyển chuyên dụng, chúng tôi sẽ thực hiện quyền yêu cầu bồi thường.)	Không áp dụng
Hư hỏng phát sinh trong khi công ty lắp đặt sản phẩm		Đổi sản phẩm	Không áp dụng

- Tiêu chuẩn bồi thường nêu trên dựa theo tiêu chuẩn xử lý khiếu nại của khách hàng do Ủy ban Thương mại Công bằng ban hành.
- Bất kỳ vấn đề nào không được đề cập ở trên sẽ được xử lý theo tiêu chuẩn xử lý khiếu nại của khách hàng.
- Trung tâm khách hàng (tính phí người gọi): 080-023-7777
- Hướng dẫn sử dụng, điều chỉnh dành cho thiết bị giặt giữ nếu có sai sót hoặc hư hỏng không được xét là trực trực.

VỀ DỊCH VỤ NGƯỜI TIÊU DÙNG

Các quyền của người tiêu dùng

Khách hàng có quyền nhận bảo dưỡng miễn phí đối với bất kỳ hư hỏng nào xảy ra trong quá trình sử dụng sản phẩm trong vòng một năm kể từ ngày mua sản phẩm. Thời hạn bảo hành miễn phí chỉ áp dụng trong phạm vi lãnh thổ Hàn Quốc. Nhưng nếu hư hỏng xảy ra do sơ suất của khách hàng hoặc do thiên tai, sửa chữa sẽ được tính phí ngay cả khi còn trong thời hạn bảo hành miễn phí.

Trách nhiệm đối với Bảo dưỡng có tính phí (Do khách hàng chi trả)

Trong các trường hợp sau đây, việc bảo dưỡng sẽ được tính phí ngay cả khi còn trong thời hạn bảo hành miễn phí.

- Nếu các vật bằng kim loại hoặc tương tự như đồng xu, kim, bút máy hoặc thẻ nhớ rơi vào sản phẩm gây trục trặc
- Nếu bạn làm rơi sản phẩm hoặc tác động gây hư hỏng cho sản phẩm hoặc khiến chức năng vận hành bị trục trặc
- Nếu do sơ suất của khách hàng, do các dung dịch như dung môi, benzen làm hư hỏng hoặc gây biến dạng hình dạng bên ngoài của sản phẩm
- Nếu trục trặc xảy ra do kết quả của việc không sử dụng phụ tùng chính hãng của LG Electronics (Để có phụ tùng chính hãng của LG Electronics, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ LG Electronics gần nhất.)
- Nếu bạn muốn thay các phụ tùng tiêu hao có khả năng bị mài mòn trong thời gian sử dụng
- Nếu trục trặc xảy ra do khách hàng không dùng đúng điện áp
- Nếu một bộ phận bị mất hoặc bị hư hỏng do khách hàng tự ý tháo rời sản phẩm
- Nếu cần phải thực hiện các điều chỉnh đơn giản mà không cần tháo rời sản phẩm hoặc nếu cần phải giải thích chức năng của sản phẩm
- Nếu trục trặc xảy ra do kết quả của việc không tuân theo 'BIỆN PHÁP AN TOÀN' trong hướng dẫn sử dụng của LG Electronics. Luôn tuân theo ('BIỆN PHÁP AN TOÀN' để sử dụng sản phẩm trong thời gian dài. (Nếu bạn yêu cầu dịch vụ sửa chữa khi không có trục trặc, phí cũng sẽ được tính. Vì vậy, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này.)
- Nếu trục trặc do thiên tai như sấm sét, hỏa hoạn, lũ lụt, nước biển, khí gas hoặc động đất gây ra
- Nếu trục trặc do sơ suất của khách hàng gây ra
- Nếu bạn yêu cầu bảo dưỡng khi cầu dao điện đã ngắt, thì không vấn đề gì với sản phẩm cả
- Nếu ổ điện không tốt, nếu phích cắm điện chưa được cắm, nếu trục trặc do các yếu tố bên ngoài như lỗi xả bị nghẽn hay đóng băng vào mùa đông gây ra
- Nếu trục trặc xảy ra do nguồn cấp điện không tốt hoặc do hư hỏng ở giắc cắm
- Nếu vị trí lắp đặt ban đầu bị xê dịch do yêu cầu của khách hàng, hoặc nếu sản phẩm được lắp đặt lại sau khi di chuyển đến một địa điểm mới
- Nếu trục trặc xảy ra sau khi một người nào đó không phải là nhân viên bảo dưỡng của LG Electronics sửa chữa hoặc sửa đổi lại sản phẩm
- Nếu yêu cầu sửa chữa do sản phẩm của công ty khác bị hư hỏng ngay cả khi khách hàng yêu cầu sửa chữa bằng phụ tùng của LG Electronics
- Nếu yêu cầu sửa chữa mà không hiểu rõ về các khiếm khuyết bên ngoài do khách hàng đã mua sản phẩm dùng để trưng bày
- Nếu nguồn nước bị ngắt do khách hàng đã khóa vòi nước hoặc do công ty cấp nước ngưng cấp nước
- Nếu trục trặc xảy ra sau khi dùng sản phẩm với các mục đích khác ngoài mục đích giặt giũ (dùng để bóc vỏ ngũ cốc)
- Nếu nước không xả do khách hàng không vệ sinh bộ lọc bơm xả

QUY TRÌNH XỬ LÝ THẢI BỎ CÁC SẢN PHẨM ĐIỆN TỬ KHÔNG CÒN SỬ DỤNG

Nếu bạn đã mua một sản phẩm mới

Nếu bạn đã mua một sản phẩm mới từ cửa hàng của LG Electronics, sản phẩm điện tử cũ sẽ được thải bỏ miễn phí khi sản phẩm mới được giao.

Xử lý thải bỏ đơn giản

Nếu bạn muốn thải bỏ các sản phẩm điện tử có kích thước lớn, hãy gọi trung tâm cư trú hoặc công ty xử lý thải bỏ.



Số điện thoại trung tâm dịch vụ LG Electronics

Nếu có khiếu nại hoặc sự cố, hãy gọi (trên toàn quốc)

1544-7777, 1588-7777

• Trước khi thực hiện cuộc gọi

Đảm bảo bạn biết tên mẫu sản phẩm, tình trạng sự cố, số điện thoại và địa chỉ nơi cần được bảo dưỡng ngay lập tức.

• Khi thực hiện cuộc gọi

Chọn đúng sản phẩm theo hướng dẫn trên ARS. Bạn sẽ nhận được dịch vụ bảo dưỡng tốt nhất từ các tư vấn viên chuyên môn của chúng tôi cho sản phẩm đó.

Trung tâm khách hàng (đề xuất hoặc khiếu nại) 080-023-7777

Yêu cầu dịch vụ bảo dưỡng qua Internet

www.lgservice.co.kr

- Nếu sử dụng dịch vụ internet, bạn có thể nhận được dịch vụ tự chẩn đoán, yêu cầu bảo dưỡng vào ngày/giờ mong muốn và dịch vụ tư vấn từ xa qua máy tính theo thời gian thực một cách tiện lợi.
- Nếu bạn yêu cầu dịch vụ bảo dưỡng tại nhà qua internet, chúng tôi sẽ giảm giá cho các dịch vụ sửa chữa. (Thay đổi tùy theo điều kiện của công ty.)



소 비 자 중 심 경 영
공정거래위원회 | 한국소비자원

Quản lý Tập trung vào Người tiêu dùng
Dấu hiệu chứng nhận này thể hiện sản phẩm và dịch vụ của các công ty hướng đến khách hàng, xem khách hàng là quan trọng nhất.

Được đánh giá bởi KCA và chứng nhận bởi FTC.
(www.kca.go.kr)



Thế nào là một công ty dịch vụ xuất sắc của Hàn Quốc?
Dưới sự giám sát của KOAS, hệ thống này sẽ trao giải thưởng cho các công ty có chất lượng dịch vụ tốt và làm khách hàng hài lòng để họ có thể được công bố là các công ty xuất sắc.



MFL68881001_02